

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

05/2024

Con hãy đón nhận mọi đau khổ với tình yêu. Đừng cay cực nếu tâm hồn con thường hay cảm thấy ngại ngùng và chán ghét hy sinh (NK 1767).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 05/2024

LM. Ernest Nguyễn Văn Hường



Giáo hội công giáo thường gọi tháng năm là tháng hoa, tháng kính Đức Mẹ. Trong tháng này nhiều nơi có những buổi dâng hoa hoành tráng để dâng kính Đức Mẹ. Đồng thời chúng ta cũng không quên những lời của Giáo hội nhắc nhở chúng ta: “Các tín hữu hãy nhớ rằng lòng tôn sùng chân chính không hề tại tình cảm chóng qua và vô bổ, cũng không hề tại một sự dễ tin phù phiếm, nhưng phát sinh từ một đức tin chân thật. Đức tin dẫn chúng ta đến chỗ nhìn nhận địa vị cao cả của Mẹ Thiên Chúa và thúc đẩy chúng ta lấy tình con thảo yêu mến Mẹ chúng ta và noi gương các nhân đức của Mẹ”.

Lời dạy của Giáo hội mời gọi chúng ta đi vào điều chính yếu trong việc tôn sùng Đức Mẹ. Có những điều gia tăng lòng sốt mến của chúng ta đối với Đức Mẹ, có những hoạt động thu hút nhiều người tham dự, có những cuộc hành hương xa xôi và khá tốn kém ở những nơi tôn kính Đức Mẹ, ... Thế nhưng điều quan trọng vẫn là “nhìn nhận địa vị cao cả của Mẹ Thiên Chúa và thúc đẩy chúng ta lấy tình con thảo yêu mến Mẹ chúng ta và noi gương các nhân đức của Mẹ. Vì thế tuy những hình thức đạo đức bình dân thu hút nhiều người tham dự như kiệu, dâng hoa, hành hương... nhưng những hình thức này không thể lấn át hay làm quên đi điều chính yếu mà Giáo hội nêu lên.

Chúng ta cũng không quên tình hình thế giới hiện nay có nhiều điều nguy hiểm, chiến tranh leo thang, kinh tế trì trệ, thiên tai hoành hành... Đồng thời chúng ta cũng không quên lời Đức Mẹ nhắc bảo các người giúp việc trong tiệc cưới Cana khi gia đình này hết rượu: “Người bảo gì thì hãy làm theo”. Có lẽ đây là lời dành cho chúng ta ngày nay khi nhân loại đắm sâu vào tội ác đủ loại, nhất là tham lam của cải của người khác và dùng bạo lực để chiếm đoạt của cải người khác. Xin Đức Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho chúng con luôn biết sống trong lòng Thương xót của Chúa.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH, NĂM B

Trong bài Tin Mừng, Đức Giêsu nói "*Chúng con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương chúng con*". Trong câu này, có 3 chữ then chốt, là: yêu thương, nhau, và như.

. Chữ thứ nhất **yêu thương** thì chúng ta dễ hiểu, bởi vì Đức Giêsu luôn luôn dạy chúng ta phải sống yêu thương. Yêu thương là điều răn quan trọng nhất của Chúa, là điều răn gồm tóm tất cả mọi điều răn khác.

. Chữ thứ hai: **nhau**. Yêu thương nhau là yêu thương ai? Đây không phải là câu Chúa nói với hai vợ chồng hay với một cặp tình nhân, người này yêu thương người kia và người kia yêu thương người này. Nhưng Chúa nói với tất cả mọi người. Vì

thế, ta không nên hiểu chữ nhau này theo nghĩa hẹp, chỉ nhằm đến lòng yêu thương đối với một ít người thân thiết với ta thôi, mà phải hiểu theo nghĩa rộng, chúng ta phải yêu thương tất cả mọi người. Giới răn của Chúa là như vậy. Nhưng thực tế, chúng ta chỉ mở rộng con tim để yêu thương một số người rất ít thôi, có thể đếm trên đầu ngón tay, như: cha mẹ, anh chị em ruột, một vài bạn bè thân thiết, và người yêu của chúng ta. Chỉ thế thôi. Còn lại biết bao nhiêu người khác chúng ta chưa yêu thương, chúng ta không muốn yêu thương, và thậm chí chúng ta còn ghét nữa. Vì thế, vấn đề đặt ra là làm thế nào để chúng ta có thể yêu thương hết tất cả mọi người như giới răn Chúa đã dạy?



. Chữ thứ ba là chữ **như**. Đây là chữ quan trọng nhất trong câu. Nếu muốn yêu thương tất cả mọi người, thì chúng ta phải làm như Đức Giêsu đã làm. Vậy, Đức Giêsu đã làm như thế nào? Ta hãy đọc tiếp đoạn Tin Mừng hôm nay, Đức Giêsu nói với các môn đệ rằng: *"Thầy không coi các con là tôi tớ, nhưng Thầy coi các con là bạn hữu của Thầy"*. Đức Giêsu là Chúa, là Thầy; còn các môn đệ là người, là đệ tử. Cho nên nếu Chúa muốn coi các ông là tôi tớ thì cũng được thôi. Nhưng không, Chúa không muốn coi họ là tôi tớ thấp hèn, mà muốn coi họ là bạn hữu ngang hàng với Chúa. Nghĩa là Chúa tôn trọng họ. Tình yêu của Chúa là tình yêu đi đôi với lòng tôn trọng. Vậy nếu chúng ta muốn có thể yêu thương tất cả mọi người thì chúng ta cũng phải tôn trọng tất cả mọi người, như Đức Giêsu đã yêu thương.

Đến đây chúng ta có thể rút ra những kết luận thực hành:

. Chúng ta đang thương một số người, như cha mẹ, anh chị em, bạn bè, chồng vợ, người yêu của mình. Để cho những tình yêu thương ấy được bền vững, chúng ta hãy biết tôn trọng nhau. Dù những người đó có điều gì trái ý ta, dù có điểm

tính tình họ khác ta, ta cũng phải tôn trọng họ, bởi vì mọi người là một cá thể độc đáo không ai hoàn toàn giống ai. Ta không được bắt buộc ai phải giống như mình. Ta phải tôn trọng cái quyền họ có quyền khác với ta. Có thể mới tránh được những xung đột, sút mẻ trong tình yêu thương nhau.

. Và còn rất nhiều người mà chúng ta chưa yêu thương. Tuân giữ giới răn của Chúa, ta cũng phải cố gắng yêu thương họ. Muốn vậy, việc đầu tiên phải làm là ta phải dẹp bỏ mọi thành kiến, mọi kỳ thị, phải tôn trọng họ: tôn trọng những điểm khác biệt nơi họ, tôn trọng quyền tự do của họ, ngay cả khi họ có những khuyết điểm lỗi lầm ta vẫn phải tôn trọng con người của họ, bởi vì lỗi lầm là lỗi lầm, nhưng con người vẫn là con người, vẫn có nhân phẩm, và ta yêu thương là yêu thương chính con người đó, yêu thương chính nhân phẩm đó.

Đức Giêsu nói *"Chúng con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương chúng con"*. Theo Lời Chúa dạy, chúng ta hãy cố gắng yêu thương tất cả mọi người, và theo gương Chúa làm, chúng ta hãy cố gắng tôn trọng tất cả mọi người.

CHÚA NHẬT VII PHỤC SINH, NĂM B LỄ CHÚA THĂNG THIÊN

NHỮNG CÁCH GIẢNG ĐẠO

Ngày xưa, một đạo sĩ gọi 6 người đệ tử của mình lại và bảo họ hãy đi khắp nơi chiêu mộ môn đệ. Một thời gian sau, tất cả đều trở về.

- Người thứ nhất trở về với 500 môn đệ. Khi được hỏi bằng cách nào anh chiêu mộ được số môn đệ đông như thế, anh trả lời: "Con rao khắp mọi nơi nghèo nàn và hứa sẽ chu cấp mọi nhu cầu cần thiết cho ai theo đạo của chúng ta".

- Người thứ hai đem về 400 môn đệ. Anh nói: "Con hứa ai theo đạo thì sẽ được phúc thiên đàng".

- Người thứ ba đem về 300 môn đệ. Anh nói: "Con đe dọa rằng nếu ai không theo đạo thì sẽ bị phạt trong hỏa ngục. Thế nhưng người ta không tin lắm. Cho đến một hôm con đã nguyện rửa một con chó điên khiến nó chết liền tại chỗ. Thấy

thế những người này đã theo con".

- Người thứ tư đem về 200 môn đệ. Anh nói: "Con tìm đến những người đơn sơ ít học và dùng nhiều lý luận khiến họ say mê và đi theo".

- Người thứ năm đem về 100 môn đệ. Anh nói: "Đây là những người trẻ. Họ đang chờ một người lãnh đạo họ. Con đã thuyết phục họ đi theo con và họ đã

theo. Con nghĩ rằng nếu mình không chiêu mộ họ thì cũng có những messia giả đến chiêu dụ họ mà thôi".

- Người thứ sáu chỉ đem về 12 môn đệ. Anh giải thích: "Con không thể gieo những hạt giống ngay mà phải chờ, vì đang là mùa đông, phải đợi đến lúc tuyết tan thì đất mới mềm và gieo mới được. Thế là con chờ. Đang lúc chờ như thế, con kết bạn với một số người. Con cố gắng sống cho họ thấy cách



sống của đạo chúng ta. Và con cũng chia sẻ cuộc sống của họ. Đang khi chia sẻ cuộc sống như thế, con khám phá rằng họ rất coi trọng tự do đến nỗi nếu tước mất tự do của họ thì cũng là tước đi phẩm giá của họ. Con cũng học được nơi họ những điều tốt, chẳng hạn họ rất quảng đại và không sợ hy sinh. Con thành thật nói cho họ biết cái giá phải trả nếu muốn theo đạo chúng ta, nhưng con nhấn mạnh rằng nếu họ theo đạo chúng ta thì họ có thể làm được nhiều điều tốt cho tha nhân và cho Thiên Chúa. Xem ra những điều con nói đã làm họ cảm động. Tuy nhiên khi đến lúc phải quyết định thì chỉ có 12 người này chịu theo con".

Vị đạo sĩ khen người thứ sáu này.

Năm người trước đã giảng đạo bằng cách khai thác sự yếu đuối và sợ hãi của người ta. Những cách đó thật quá dễ, nhưng lại xâm phạm đến tự do nên người ta có theo đạo cũng vì miễn cưỡng. Còn người thứ sáu thì biết kêu gọi thiện chí bằng cách kết bạn với người ta và thuyết phục họ bằng chính gương sống của mình. Cách này tuy chậm và khó nhưng kết quả sẽ vững chắc và lâu bền.

CHÚNG TA LÀ DỤNG CỤ CHÚA DÙNG

"Hãy đi rao giảng Tin Mừng cho mọi dân tộc", đó là mệnh lệnh của Chúa khi Ngài từ biệt chúng ta.

Bây giờ Ngài không còn có ai trên thế gian ngoài chúng ta.

Ngài không còn tay để nâng người sa ngã ngoài tay của chúng ta.

Ngài không còn chân để đi tìm kẻ hư mất ngoài chân của chúng ta.

Ngài không còn mắt để nhìn những giọt lệ khổ đau âm thầm ngoài mắt của chúng ta.

Ngài không còn lưỡi để an ủi kẻ buồn sầu ngoài lưỡi của chúng ta.

Ngài không còn trái tim để yêu thương những người không được yêu thương ngoài trái tim của chúng ta.

Lạy Chúa xin thương xót chúng con là những môn đệ nhút nhát và sợ sệt của Chúa. Xin ban cho chúng con lòng can đảm để làm chứng cho Chúa giữa thế gian, hầu Tin Mừng được rao giảng và người ta tìm được đường vào Nước của Chúa (*Flor McCarthy*).

LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

HIỆP NHẤT TRONG ĐA DẠNG

Giáo Hội ngày nay là một Giáo Hội đa dạng: đủ thứ linh đạo, đủ loại dòng tu, đủ cách làm tông đồ, quá nhiều hội nhóm, quá nhiều khuynh hướng, quá nhiều ý kiến... Có những kẻ bi quan đã cho rằng Giáo Hội đang trong thời kỳ khủng hoảng. Nhưng thực ra, sự đa dạng này thể hiện một sức sống phong phú.

Nhưng miễn là đa dạng đừng dẫn tới chia rẽ và chống đối phá hại nhau. Miễn sao đa dạng mà vẫn hiệp nhất.

Muốn được như vậy, chúng ta phải lưu ý tới những giáo huấn rất sâu sắc của Thánh Phaolô trong bài đọc II:

- Mỗi người, mỗi nhóm hãy ý thức rằng "đặc sủng" của mình là ơn ban của Chúa Thánh Thần, chứ không phải là tài sản hay tài năng riêng của mình.

- Đừng khó chịu, trái lại hãy vui mừng khi thấy những người khác, nhóm khác cũng được ban cho những đặc sủng khác. Đó là dấu Chúa Thánh Thần yêu thương Giáo Hội.

- Tận dụng "đặc sủng" Chúa Thánh Thần ban để góp phần mình vào việc xây dựng Giáo Hội, đồng thời ý thức rằng đó chỉ là một phần nhỏ mình góp cho Giáo Hội nên vẫn tôn trọng phần góp của người khác và hy vọng Giáo

Hội được nhiều người khác góp phần xây dựng hơn nữa.

CHÚA THÁNH THẦN, ĐẲNG BỊ QUÊN LẶNG

Chúa TT là Đấng bị quên lãng. Đúng vậy, Thiên Chúa có Ba Ngôi là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Thế nhưng thường chúng ta chỉ nhớ tới Chúa Giêsu và Chúa Cha thôi, ít khi nhớ tới Chúa Thánh Thần (CTT).

Thế nhưng CTT lại là Đấng rất kỳ diệu, Ngài mà hoạt động nơi ai thì làm phát sinh biết bao điều kỳ diệu nơi người đó. Ngài mà hoạt động nơi nào thì cũng làm phát sinh biết bao điều kỳ diệu ở nơi đó. Bằng chứng là đoạn sách CvTđ mà chúng ta vừa nghe: CTT hoạt động nơi các tông đồ. Trước đó các tông đồ đã từng theo Chúa Giêsu 3 năm, đã từng nghe biết bao lời dạy dỗ của Chúa Giêsu, đã từng thấy biết bao phép lạ của Chúa Giêsu. Nhưng con người của các ông hầu như chẳng chịu ảnh hưởng tốt nào cả: vẫn lo tranh dành quyền lợi, vẫn sợ chết nên trốn kín trong nhà. Thế rồi CTT ngự đến trên các ông và sau đó các ông được biến đổi hẳn: nhiệt thành với Tin Mừng, can đảm rao giảng Tin Mừng. Có ai ngờ một người như Phêrô đã từng run sợ chối Chúa bây bầy trước những tên đầy tớ của viên thượng tế mà bây giờ lại đứng ra trước một đám đông rao giảng hùng hồn khiến



cho liền ngay sau đó có 3 ngàn người xin theo đạo.

Chắc chúng ta cũng mong muốn CTT hoạt động nơi mình để làm những điều kỳ diệu. Nhưng làm sao để được như vậy? Xin đề nghị 2 điều:

- Một là chúng ta hãy cầu nguyện cùng với CTT. Chúng ta đã cầu nguyện rất nhiều. Nhưng khi cầu nguyện chúng ta chỉ nói cho Chúa biết mình đang sống như thế nào, mình đang cần những ơn gì và xin Chúa ban ơn đó cho ta. Cầu nguyện như vậy là sai lầm, vì đâu phải nhờ chúng ta nói mà Chúa mới biết chúng ta cần gì. Chúa là Đấng biết tất cả mọi sự kia mà. Điều quan trọng nhất không phải là ta nói cho Chúa biết ta muốn gì, mà là xin Chúa cho ta biết Chúa đang muốn gì nơi ta. Do đó, ta phải cầu nguyện cùng với CTT, để CTT soi sáng cho ta biết ý Chúa và giúp ta sau đó làm theo ý Chúa. Có cầu nguyện như vậy thì sau đó cuộc đời ta mới biến đổi.

- Điều thứ hai có liên quan tới việc xưng tội. Trong bài Tin mừng chúng ta vừa nghe, có một điểm hơi lạ. Đó là CGS vừa ban CTT vừa ban quyền tha tội cho các tông đồ: *"Chúng con hãy nhận lãnh Thánh Thần, chúng con tha tội cho ai..."* Tại sao CGS ban CTT và ban ơn tha tội chung nhau? Thưa vì 2 điều đó liên hệ chặt chẽ với nhau. Nói cách khác, nếu chúng ta muốn lãnh BTGT cho có hiệu quả tốt thì

chúng ta phải xưng tội cùng với CTT. Ta hãy nhìn lại cách xưng tội bấy lâu nay của chúng ta. Mỗi khi xưng tội chúng ta làm 5 việc: một là xét mình xem mình có những tội gì; hai là sau đó đọc một kinh ăn năn tội; ba là vào toà xưng tội, kể cho kỹ hết mọi tội đừng sót tội nào; bốn là nghe cho rõ Cha giải tội dạy đọc bao nhiêu kinh; năm là trở ra đọc cho hết bấy nhiêu kinh đó. Rồi trở về. Kết quả như thế nào? Chúng ta thấy an tâm hơn đôi chút. Nhưng cũng sống bình thường như trước, cũng phạm lại bấy nhiêu tội ấy, lần sau đi xưng tội cũng xưng bấy nhiêu tội ấy. Nghĩa là hầu như không có gì thay đổi. Xưng tội cùng với CTT nghĩa là trong phần xét mình trước khi vào toà xưng tội, chúng ta hãy xét mình cùng với CTT, xin Ngài soi sáng cho ta chẳng những thấy được mình đã phạm những tội gì mà còn tại sao mình phạm những tội đó; xin CTT soi sáng cho ta thấy những tội mà mình không thấy. Thí dụ: nhiều người đâu có nghĩ rằng việc mình đang tính kế hại người là có tội, nhiều người đâu có nghĩ việc mình sống ích kỷ với nhà hàng xóm là có tội. Xưng tội cùng với CTT nghĩa là sau khi xưng tội, chúng ta xin CTT soi sáng cho ta biết từ nay mình phải sửa đổi như thế nào. Có như vậy mỗi lần chúng ta đi xưng tội xong, cuộc sống của mình mới thay đổi tốt đẹp hơn.



CHÚA NHẬT VIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B LỄ CHÚA BA NGÔI

LẮNG NGHE SỨ ĐIỆP CỦA BÀI TIN MỪNG (Mt 28:16-20)

Trước khi về trời, Chúa Giêsu đã long trọng ban cho các môn đệ một lệnh truyền. *"Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần"*. Khi truyền lệnh như vậy, chắc chắn Chúa Giêsu đã cho họ thấy rõ họ phải làm việc gì và làm việc ấy cho ai và vì ai.

Vậy các môn đệ Chúa phải làm gì, hoặc sứ mệnh của họ là gì? Đó là *làm cho muôn dân trở thành môn đệ*, dĩ nhiên là môn đệ của Chúa Giêsu như chính Người đã kêu gọi và làm cho họ trở thành môn đệ của Người. Họ phải đi rao giảng về Chúa Giêsu và Tin Mừng của Người, để những người không có cơ may đích thân gặp Chúa và nghe Người giảng đều có thể biết về Chúa. Sứ mệnh của người rao giảng không chỉ nói cho người ta

biết về Chúa, mà còn giúp người ta yêu mến và tuân giữ các điều răn của Chúa nữa (Ga 14:15). Nói khác đi, họ phải giúp người ta xây dựng một mối tương quan yêu thương cá nhân với Chúa Giêsu, bởi vì chỉ có tình yêu đích thực mới là động lực chính đáng giúp họ thực hành lời giảng của Người và giữ các điều răn của Người. Từ biết tiến tới yêu mến, rồi từ yêu mến tiến tới giữ các điều răn, đó là con đường bất cứ ai muốn làm môn đệ Chúa cũng phải bước theo.

Ngoài ra, việc làm cho *muôn dân* trở thành môn đệ Chúa đã xác định tính cách phổ quát của sứ mệnh rao giảng Tin Mừng. Rao giảng Tin Mừng phải nhắm vào toàn thể nhân loại, không loại trừ ai, không giới hạn trong một miền hay một quốc gia. Ai cũng cần được kêu gọi làm môn đệ Chúa, không phân biệt ngôn ngữ hay chủng tộc, thành phần xã hội hay văn hóa.



Sứ mệnh làm cho muôn dân trở thành môn đệ thật là khẩn thiết, nhưng dẫu chỉ nói lên một người đã được làm môn đệ cũng không kém phần quan trọng, đó là họ *được rửa tội nhân danh Chúa Ba Ngôi*.

Tất cả chúng ta đều đã được rửa tội nhân danh Chúa Ba Ngôi, nhưng có lẽ ít khi nào chúng ta suy nghĩ thêm một chút về ý nghĩa của "nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần". Đúng vậy, phải là nhân danh Chúa Ba Ngôi, thì cuộc sống Ki-tô hữu của chúng ta mới mang ý nghĩa đầy đủ. Trước hết là mục đích cuộc đời Ki-tô hữu đều quy hướng về Ba Ngôi. Chúa Cha tạo dựng chúng ta là để chúng ta được chia sẻ hạnh phúc vĩnh cửu với Người. Chúa Con cứu chuộc chúng ta là để chúng ta được làm con Thiên Chúa và được cùng Người đồng thừa kế gia nghiệp Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần tiếp tục công việc cứu độ của Chúa Giêsu, dẫn dắt chúng ta sống theo căn tính mới là con Thiên Chúa và ban sức mạnh cho chúng ta được trung thành với ơn gọi làm con Thiên Chúa. Tất cả ba Ngôi Thiên Chúa đã tích cực trong kế hoạch cứu độ để giúp chúng ta đạt tới cứu cánh của con người. Mọi công việc tích cực ấy đều được thực

hiện dưới một động lực duy nhất là tình yêu. Vì thế, chúng ta chắc hẳn có thể nói rằng được rửa tội nhân danh Chúa Ba Ngôi cũng chính là được rửa tội nhân danh Tình Yêu.

SỐNG SỨ ĐIỆP TIN MỪNG

Được rửa tội nhân danh tình yêu mà lại không sống yêu thương thì quả thực là mĩa mai! Được rửa tội là khởi đầu cho cuộc sống mới của người môn đệ, vì từ nay họ phải sống "nhân danh Ba Ngôi", tức là nhân danh tình yêu. Họ được sai đi để làm nhân chứng cho tình yêu. Chúa Giêsu đã được sai đến trần gian và "được trao toàn quyền trên trời dưới đất". Toàn quyền của Người chính là sự thật và tình yêu. Người đã thi hành quyền năng và sức mạnh của tình yêu Thiên Chúa để thiết lập một cuộc tạo dựng mới. Chúng ta cũng được Thiên Chúa Ba Ngôi mời gọi cộng tác vào cuộc tạo dựng mới ấy bằng cách sống và làm chứng cho sức mạnh của tình yêu Thiên Chúa.

Chúng ta đừng sợ hãi trước sứ mệnh này, vì Chúa Giêsu đã hứa "*ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế*". Nếu chúng ta có Chúa Giêsu là tình yêu Thiên Chúa nhập thể ở cùng chúng ta, nhất định chúng ta sẽ chu toàn được sứ mệnh!

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 100****TÌM HIỂU TỔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG**

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng**Dẫn vào**

Với khái niệm về hai loại ân xá trong Giáo hội – đại xá hay toàn xá (*indulgentia plenaria*)¹ tha toàn bộ hình phạt của tội; còn tiểu xá (*indulgentia partialis*)² chỉ tha một phần hình phạt của tội – không ít người trong chúng ta vẫn thường đặt câu hỏi khi nào thì ai đó được nhận ơn đại xá, khi nào thì được nhận ơn tiểu xá. Nói khác đi, đâu là các điều kiện để được nhận ơn đại xá, ơn tiểu xá? Câu trả lời có thể tóm lược như sau: Đó là người: (1) Đã lãnh nhận bí tích thánh tẩy; (2) Không bị vạ tuyệt thông; (3) Sống trong tình trạng ân sủng ít là vào lúc kết thúc công tác phải làm; (4) Có ý định muốn lãnh nhận ân xá; (5) Thi hành những công tác như đã ấn định; (6) Xưng tội; (7) Rước lễ; (8) Cầu nguyện theo ý đức giáo hoàng; (9) Dứt bỏ lòng quyến luyến các tội, dù là tội nhẹ.³

Theo đó, điều kiện tuy nhiều nhưng không quá khó; hay cũng có thể nói, điều kiện tuy tương đối dễ nhưng hơi nhiều... vì mục đích của ân xá là nhằm tha toàn bộ hay một phần các hình phạt phạm nhân (hay tội nhân) đáng phải chịu vì đã phạm tội.⁴ Thật vậy, trong bối cảnh đặc biệt Năm Thánh ngoại thường của lòng thương xót (*Iubilaeum extraordinarium misericordiae*) năm 2016 chẳng hạn, sống ân xá Năm Thánh đã được định nghĩa là “chạy đến lòng thương xót của Thiên Chúa Cha với niềm xác tín rằng sự tha thứ của Ngài trải rộng khắp cuộc đời của tín hữu”.⁵ Thế cũng

¹ *Plenary indulgence, indulgence plénière* (ơn đại xá / ơn toàn xá / ân xá toàn phần).

² *Partial indulgence, indulgence partielle* (ân xá từng phần / ơn tiểu xá / ơn phần xá).

³ X. Phạm Đình Ái, Các điều kiện để lãnh nhận ân xá (WHĐ, 25-10-2022) (<https://tgpsaigon.net/bai-viet/cac-dieu-kien-d...>).

⁴ X. Phao-lô VI, *Tông hiến Indulgentiarum doctrina* (Học thuyết về các ân xá) công bố ngày 01-01-1967.

⁵ APV 22,17.



hoàn toàn có thể được cắt nghĩa rằng, các ân xá như tiểu xá, đại xá... đều có thể được ban cho nhân loại trong rất nhiều trường hợp nếu con người biết “chạy đến lòng thương xót của Thiên Chúa...”. Bởi lẽ, “Sự tha thứ của Thiên Chúa không có giới hạn”.⁶ Vâng, thật tuyệt vời! Một phương dược cần thiết, hữu ích và có thể tạo ra và làm lan truyền rất nhiều cảm hứng cho tất cả những ai thiện chí, đầy lòng tin!

Misericordiae vultus, số 22,1-4

22. Năm thánh Lòng Chúa Thương Xót cũng bao gồm việc ban các ân xá. (APV 22,1) Việc thực hành này sẽ có được ý nghĩa càng quan trọng hơn trong Năm thánh Lòng Thương Xót. (APV 22,2) Sự tha thứ của Thiên Chúa không có giới hạn. (APV 22,3) Trong cái chết và sự sống lại của Đức Ki-tô Giê-su, Thiên Chúa làm rõ ràng hơn nữa tình yêu của Ngài và quyền năng của tình yêu này làm tiêu diệt mọi tội lỗi nhân loại. (APV 22,4)

Với Mát-thêu 17,14-21⁷

¹⁴ Khi thầy trò đến với đám đông, thì có một người tới quỳ xuống trước mặt Đức Giê-su¹⁵ và nói: “Thưa Ngài, xin thương xót con trai tôi, vì cháu bị kinh phong và bệnh tình nặng lắm: nhiều lần ngã vào lửa, và cũng nhiều lần ngã xuống nước.¹⁶ Tôi đã đem cháu đến cho các môn đệ Ngài chữa, nhưng các ông không chữa được.”¹⁷ Đức Giê-su đáp: “Ôi thế hệ cứng lòng không chịu tin và gian tà! Tôi còn phải ở với các người cho đến bao giờ, còn phải chịu đựng các người cho đến bao giờ nữa? Đem cháu lại đây cho tôi.”¹⁸ Đức Giê-su quát mắng tên quỷ, quỷ liền xuất, và đứa bé được khỏi ngay từ giờ đó.¹⁹ Bấy giờ, các môn đệ đến gần hỏi riêng Đức Giê-su rằng: “Tại sao chúng con đây lại không trừ nổi tên quỷ ấy?”²⁰ Người nói với các ông: “Tại anh em kém tin! Thầy bảo thật anh em: nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải thôi, thì dù anh em có bảo núi này: “Rời khỏi đây, qua bên kia!” nó cũng sẽ qua, và sẽ chẳng có gì mà anh em không làm được. (²¹ Giống quỷ này không chịu ra, nếu người ta không ăn chay cầu nguyện)”.

Theo đó, trong ân sủng đức tin, ta có thể gợi ý tìm hiểu về đề tài ân xá như sau:

⁶ APV 22,3.

⁷ X. “Đức Giê-su chữa đứa trẻ bị kinh phong” (x. Mc 9,14-29; Lc 9,37-43a).

1. Với "... lòng tin lớn bằng hạt cải" thì bạn có thể nói gì, biết gì, đón nhận gì... về khái niệm ân xá Ki-tô giáo? Theo bạn, đại xá hay toàn xá là gì; tiểu xá là gì? Khi nào thì ta được nhận ơn đại xá, khi nào thì được nhận ơn tiểu xá? Đây là các điều kiện cụ thể?
2. Trong thời đại của lòng thương xót, có phải sống ân xá được định nghĩa là "chạy đến lòng thương xót của Thiên Chúa Cha với niềm xác tín rằng sự tha thứ của Ngài trải rộng khắp cuộc đời của tín hữu"? Thế còn, khi khẳng định "Sự tha thứ của Thiên Chúa không có giới hạn",⁸ có phải đức giáo hoàng Phan-xi-cô cũng muốn khẳng định rằng: "Trong cái chết và sự sống lại của Đức Ki-tô Giê-su, Thiên Chúa làm rõ ràng hơn nữa tình yêu của Ngài và quyền năng của tình yêu này làm tiêu diệt mọi tội lỗi nhân loại"?⁹

Chút suy tư

Vâng, một lần nữa, trong cái nhìn tuyệt vời "nếu anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải" thì...; trong trường hợp này, ân xá quả là một phương dược cần thiết, hữu ích và có thể truyền rất nhiều cảm hứng cho những ai thiện chí và đầy lòng tin! Những câu chuyện như: của ăn "*manhu*", "*manna*", "năm bánh hai cá... năm ngàn người ăn no"... là dấu chỉ của yêu thương, của bí tích Thánh Thể... chỉ có thể được đón nhận cách đầy đủ nhất trong đức tin, mà tiên vàn chính là ân sủng ban xuống từ trời cao. Thật vậy... "Sáng nọ còn tinh mơ / Có gì nở trắng đất / Lời cầu nên sự thật / Của ăn gọi '*manhu*' / Chiều nay trời sắp ngủ / Đủ năm bánh hai cá / Để hóa nên phép lạ / Năm ngàn người ăn no / Nguyên do kể như rõ / Khi đó tràn *manna* / Bao la đầy "bánh cá" / Phép lạ lòng tôn sùng / Ân sủng ơn toàn xá / Mời ta cùng khẩn thưa / Bẻ nửa và bẻ nửa / Quyết sửa sai cuộc đời / Thế thời Chúa xót thương".¹⁰

Cũng vậy, chỉ những ai thiện chí và đầy lòng tin thì mới hiểu và sống, mới cảm và nếm được thế nào là bình an đích thực, bình an của Đức Ki-tô, "ân xá trên hết mọi ân xá", "ân sủng của mọi ân sủng". Thật vậy: "Bình an đến thế nào / Đây bình an mong đợi / Từ

⁸ APV 22,3.

⁹ APV 22,4.

¹⁰ BHvNB, *Sói đá...*, T91, số 22-24.



chót cao vời vợi / Tỏa an bình ước mong / Ôn bình an bên trong / Qua bên ngoài tỏ hiện / Cứ tuần tự nhi tiến / Bình an thực “an bình” / Bình tĩnh được định hình / Nơi thập giá cứu độ / Đó chính là nhân tố / Ôn giải thoát “tương liên” / Đón hạnh phúc vô biên / Với tặng ân vĩ đại / Hưởng đặc ân xá giải / Sai sót được thứ tha / Từ giếng nước bước ra / Cũng là ơn xá tội / Không chỉ thanh tẩy tội / Mà thánh tẩy tội nguyên / Thuở A-đam vẹn tuyền / E-và luôn trong trắng / Trời Địa Đàng ánh nắng / Vẫn trắng màu thiên nhiên...”.

Theo đó, với tầm nhìn bác ái bao dung khả dĩ nhất của một Ki-tô hữu, chúng ta hãy tự khẳng định mình luôn phải thượng tôn pháp luật mà rằng, tuy không phải trực tiếp dẫn đến mục đích hay ý nghĩa ân sủng, ân xá... tự nhiên mà một tổ chức bất kỳ nào theo đuổi, ân xá cũng hãy tiên vàn đem lại bình an đích thực, nghĩa là, dẫn đến bình an trong Đức Ki-tô. Đây chắc chắn cũng sẽ là một phần quan trọng trong nỗ lực bảo vệ tất cả quyền con người được theo các chuẩn mực quốc tế.

Bởi lẽ, trong cái nhìn đức tin tinh ròng, Ki-tô hữu có thể nhận thấy bất kỳ tổ chức nào hoặc ai đó muốn giải thoát tất cả các vấn đề tù túng của lương tâm, muốn bãi bỏ mọi hình thức tra tấn, các cách thức đối xử với tù nhân bị cho là tàn bạo, muốn hủy bỏ các ý định xấu công khai hoặc tiềm tàng của tổ chức thì tất phải cậy nhờ đến bình an đích thực, bình an của Đức Ki-tô, “ân xá trên hết mọi ân xá”, “ân sủng của mọi ân sủng”. Nhưng làm sao... để bình an của Đức Ki-tô, bình an đích thực, đến ngự trị trên trần gian này lại là câu chuyện không hề đơn giản!

Vâng, với biểu tượng “Ngọn nến trong vòng dây kẽm gai” có thực sự nhắc đến “ân xá là bình an đích thực” hay không: “Bình an như ánh nến / Ngày Phục Sinh Cứu Chuộc / Bình an không lệ thuộc / Mà thanh thoát cho đi... / Bình an có là vì... / Thánh Thần Chúa ngự đến / Hạnh phúc từ bên trên / Từ trong bước ra ngoài / Ôn trọng Đấng Thiên Sai / Chúa Ngôi Hai xuống thế / Hồng ân Chúa Nhập Thể / Mãi giàu lòng xót thương / Trong cung bậc vô thường / Thanh sắc hương hiện diện / Tình yêu Chúa bất biến / Mãi một màu xót thương”.¹¹

14-4-2024, GTHH

¹¹ BHvNB, *Sỏi đá...*, T91, số 25-26.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 05/2024 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 03/05/2024; **Chủ Tể: LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 10/05/2024; **Chủ tể: LM. Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD
- Ngày 17/05/2024; **Chủ tể: LM. Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh.
- Ngày 24/05/2024; **Chủ tể: LM Giuse Đặng Chí Lĩnh**, TTMV Tgp Sài Gòn – Tp.HCM
- Ngày 31/05/2024; **Chủ tể: LM Antôn Nguyễn Ngọc Sơn**.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 07/05/2024 (thứ ba ĐT). **Chủ tể: LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH:** Nhà Thờ Hàng Sanh (76 Bạch Đằng, P.24, Q. Bình Thạnh) lúc 15g00, ngày 03/05/2024. **Chủ tể: LM Giuse Hoàng Kim Toan**, Chánh Xứ Gx Hàng Sanh.

- **HẠT HỌC MÔN:** Nhà Thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, H. Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 04/05/2024 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tể: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh Xứ Gx Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN-CHỢ QUÁN:** Nhà Thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 29/05/2024. **Chủ Tể: LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q. 3), lúc 17g30, ngày 02/05/2024 (thứ Năm đầu tháng). **Chủ Tể:** LM Michael Phạm Trường Trinh, Chánh xứ Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 07/05/2024 (thứ Ba đầu tháng). **Chủ tể:** LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Châu Bình (470/17 Tô Ngọc Vân, P. Tam Phú, Tp. Thủ Đức) lúc 17g30, ngày 03/05/2024. **Chủ tể:** LM Fx. Nguyễn Khánh Hà, CRM, Chánh xứ Gx. Châu Bình.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Hoàng Mai (796/15/2 Lê Đức Thọ, P.15, quận Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 02/05/2024. **Chủ Tể:** LM. Vinh Sơn Nguyễn Minh Huấn, Chánh xứ Gx Hoàng Mai, hạt trưởng hạt Xóm Mới.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX và cầu nguyện theo các ý xin.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 03/2024

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Phêrô Trần Minh Ân, Giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.

HẠT THỦ THIÊM:

1. Ông Bùi Ngọc Vinh, Giáo xứ Phú Hữu.
2. Bà Nguyễn Thị Lễ, Giáo xứ Phú Hữu.

GIÁO PHẬN XUÂN LỘC:

1. Lh. Anna Trần Thị Hoa, Giáo xứ Lộc Lâm, hạt Hồ Nai (2 triệu).

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO QUỸ BÁC ÁI CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

1. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 200.000đ.

ÂN NHÂN GIÚP CÁC EM NGƯỜI DÂN TỘC GP BAN MÊ THUẬT:

1. Anh/chị Hoàng/Phượng, Gx Bến Cát, hạt Gò Vấp: 4.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (04/2024) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I- GIÁO HẠT AN BÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chiều thứ Sáu ngày 05/4/2024, quý hội viên HHLCTX giáo hạt An Bình hành hương về với Trung tâm Lòng Chúa Thương Xót của giáo phận tại giáo xứ Suối Cát.

Từng đoàn người khắp nơi đổ về Trung tâm, lòng đầy hân hoan và rạo rực lại được gặp nhau cùng chung tâm tình tôn vinh Lòng Chúa Thương Xót và khẩn cầu Ngài ban xuống ơn lành theo những ý nguyện của cá nhân, gia đình và cộng đoàn. Tại Trung tâm, đây những cờ xí tung bay trong gió như đón chào mọi người và như một trái tim mở rộng, ôm ấp mọi người trong tình yêu vô biên, bao dung của Lòng Chúa Thương Xót.

Cùng với đoàn hành hương của HHLCTX các giáo xứ trong Hạt, còn có đông đảo các tín hữu trong giáo xứ và thuộc các giáo xứ lân cận cùng tham dự.

Đặc biệt, cùng với đoàn hành hương còn có Quý Cha:

- Cha Gioan Trần Xuân Hùng - Quản hạt Hạt An Bình
- Cha Vinh Sơn Nguyễn Văn Tuyên - Đặc trách HHLCTX hạt An Bình.

Sau khi hội viên của các Giáo xứ đã tập trung đông đủ tại Trung tâm LCTX Giáo phận, lúc 14 giờ 30, cộng đoàn đọc giờ kinh LCTX và lãnh ơn Bí tích Hoà giải... sau đó nghỉ giải lao.

Đúng 16 giờ 00, Thánh lễ tôn vinh - kính LCTX, cầu cho các nhu cầu theo ý nguyện của quý anh chị em tín hữu hiện diện, được cử hành cách trang nghiêm, sốt sắng, do Đức Cha chủ sự. Đồng tế với Đức Cha Giuse chủ tế, gồm có quý Cha Quản hạt Gia Ray và hạt An Bình, Cha Đặc trách HHLCTX Giáo phận Xuân Lộc, Giáo hạt An Bình... cùng quý Cha trong và ngoài Giáo xứ Suối Cát. Tham dự Thánh lễ còn có sự hiện diện của quý Tu sĩ trong hạt Gia Ray.

Đoàn Rước cùng với đoàn đồng tế, từ Nhà xứ rước vào Thánh Đường. Đức Cha Giuse đã ân cần chúc lành cho rất nhiều người đứng dọc theo đoàn Rước để an ủi, khích lệ họ, nhất là những người đang trong những hoàn cảnh éo le, đau khổ trong chốn ba đào.

Trong bài chia sẻ Lời Chúa của thứ Sáu tuần Bát Nhật Phục Sinh, Đức Cha đã giúp cho Cộng đoàn cảm nếm được hương vị của LCTX qua biến cố Chúa Phục Sinh cũng như tình yêu và sự đồng hành của Ngài trong cuộc đời của mỗi Kitô hữu. Qua đó, Đức Cha kêu gọi mỗi người hãy luôn tin tưởng, trông cậy, loan truyền tình yêu và LCTX cho nhau và cho mọi người.

Kết thúc Thánh lễ, ông Trưởng HHLCTX Giáo phận đã gửi lời chúc mừng Đức Cha nhân kỷ niệm 11 năm thụ phong Giám mục của Ngài và ông Phó HHLCTX Giáo hạt An Bình cũng có lời tri ân và cảm ơn Đức Cha, quý Cha đồng tế, quý Tu sĩ và toàn thể Cộng đoàn.

Trong lời đáp từ, Đức Cha Giuse cảm ơn Cha Đặc trách HHLCTX Giáo phận, Giáo hạt, quý Cha đồng tế và gửi đến tất cả Cộng đoàn lời chúc mừng Chúa Phục Sinh. Ngài cũng khích lệ mọi người hãy tin tưởng vào tình yêu của LCTX, để cho tình yêu Chúa và mầu nhiệm Phục Sinh tác động, biến đổi con tim và lòng trí mình, để từ đó mỗi người trở nên món quà tình yêu thương dành cho nhau trong gia đình và cho mọi người xung quanh.

Kết thúc huấn từ, như thường lệ, Đức Cha chân thành đón nhận và trao lại món quà mà HHLCTX hạt An Bình kính tặng Ngài, cho Cha Đặc trách HHLCTX Giáo phận để lo cho các cụ già Nhà Mẹ LTX cũng như cho những người nghèo khổ có hoàn cảnh khó khăn đang cần đến sự sẻ chia nghĩa tình ấy.

Sau Thánh lễ mọi người chia tay nhau ra về trên các nẻo đường. Tuy mỗi người mỗi phương nhưng cùng một tâm tình, để Lòng Chúa thương Xót đi vào tâm hồn mỗi người và mỗi gia đình phải là mái ấm của Lòng Chúa Thương Xót.

Bao la Lòng Chúa xót thương
Muôn đời Ngài vẫn một lòng tín trung
Đoàn con tín thác cậy trông
Thực hành thương xót như lòng Cha mong...

Bản tin: HHLCTX Giáo hạt An Bình

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Gx Suối Cát (hình 1-6)

II- KHÓA BỒI DƯỠNG DÀNH CHO GIÁO LÝ VIÊN GIÁO LÝ HÔN NHÂN 2024 – KHÓA 1: GIÁO HẠT LONG KHÁNH VÀ GIA RAY

Được sự ủy thác và khích lệ của Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Giám Mục Giáo phận Xuân Lộc, sự cộng tác và giúp đỡ của quý Cha

Quản hạt, quý Cha xứ, Ban Mục Vụ Gia Đình (MVGĐ) Giáo phận Xuân Lộc tổ chức các khóa bồi dưỡng cho các Giáo lý viên Giáo lý Hôn nhân giáo phận năm 2024. Chương trình thực hiện lần lượt các khóa: **Khóa 1 cho các giáo hạt:** Long Khánh – Gia Ray; **Khóa 2 cho các giáo hạt:** An Bình - Gia Kiệm - Túc Trưng - Phương Lâm; **Khóa 3 cho các giáo hạt:** Phú Thịnh - Hòa Thanh - Hồ Nai - Tân Mai - Biên Hòa - Long Thành - Phước Lý.

Khóa 1 được tổ chức trong hai ngày thứ 7, ngày 13/4/2024 và Chúa Nhật, ngày 14/4/2024 tại Giáo xứ Suối Cát, Giáo hạt Gia Ray với các nội dung bồi dưỡng như sau:

- **Bài 01 (1 tiết): Định Hướng Mục Vụ Hôn Nhân Gia Đình (Lm. Trưởng Ban MVGD Giáo phận Xuân Lộc).**
- **Bài 02 (2 tiết): Thần Học Về Thân Xác (Cô Maria Lê Hào – TTMV Tổng Gp. Sài Gòn).**
- **Bài 03 (2 tiết): Thách Đố Và Cơ Hội Cho Các Gia Đình Trẻ Việt Nam Ngày Nay (Lm. Fr. x. Hồ Sĩ Mậu. DMin, SDD).**
- **Bài 04 (1 tiết): Học Hỏi Tông Huấn Gia Đình (Lm. Phanxicô Salêsiô Lê Văn La Vinh, OP.).**
- **Bài 05 (2 tiết): Gia Đình Truyền Thống (Lm. Fr. x. Hồ Sĩ Mậu. DMin, SDD).**
- **Bài 06 (2 tiết): Hướng Dẫn Mục Vụ Cho Những Thách Đố Luân Lý Tình Yêu – Hôn Nhân – Gia Đình. (Lm. Giuse Phạm Anh Quốc – Giáo sư ĐCV Thánh Giuse Xuân Lộc).**
- **Bài 07 (1 tiết): Nhận Định Thách Đố Và Giải Pháp Cho Tình Yêu – Hôn Nhân – Gia Đình Trong Thế Giới Toàn Cầu Hoá Ngày Nay (Lm. Giuse Nguyễn Chí Hùng, phó Ban MVGD Giáo phận Xuân Lộc).**
- **Bài 08 (1 tiết): Năng Động Lớp Giáo Lý Hôn Nhân (Lm. Fr. x. Hồ Sĩ Mậu. DMin, SDD).**

Sáng thứ 7, ngày 13/4/2024, 82 học viên Giáo lý Hôn nhân thuộc hai Giáo hạt Long Khánh và Gia Ray đã qui tụ về Nhà thờ Suối Cát (Giáo hạt Gia Ray) tham dự lễ khai giảng khóa bồi dưỡng (khóa 1) Giáo lý viên Giáo lý Hôn nhân.

Hiện diện trong buổi lễ khai giảng, có Cha Giuse Trần Phú Sơn, Quản hạt Gia Ray, Cha Đaminh Nguyễn Minh Phương, trưởng Ban

MVGĐ Giáo phận, Cha Giuse Nguyễn Chí Hùng, phó Ban MVGD Giáo phận, Cha Phanxicô Xaviê Hồ Sĩ Mậu. SDD, Dmin, Tu Đoàn Tông Đồ Giáo Sĩ Nhà Chúa, chuyên viên Ban MVGD Giáo phận, Cô Maria Lê Hào (Văn Phòng Tham Vấn Trung Tâm Mục Vụ Tổng Giáo phận Sài Gòn – Giảng viên).

Phát biểu tại buổi lễ khai giảng, Cha Trưởng Ban MVGD giáo phận có lời chào mừng quý Cha, quý thầy và các học viên tham gia khóa bồi dưỡng. Đồng thời ngài bày tỏ tâm tình vui mừng khi được Đức Cha giáo phận ủy thác nhiệm vụ quan trọng này. Ngài mong muốn các học viên tận dụng mọi cơ hội quý báu này, để trang bị cho mình những hành trang cần thiết cho sứ vụ tông đồ khi được cộng tác với các mục tử của mình trong môi trường mục vụ giáo xứ. Sau cùng, Ngài nêu ra định hướng chung cho chương trình làm việc trong suốt khóa bồi dưỡng và yêu cầu học viên thực hiện theo đúng định hướng này. Kế đến, Cha Giuse Trần Phú Sơn, Giám đốc Trung Tâm Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận Xuân Lộc, chánh xứ Suối Cát, Quản hạt Gia Ray nói lên những thao thức, trăn trở của giáo hội đối với Mục vụ Hôn nhân Gia đình. Trong hoàn cảnh các Cha xứ bề bộn công việc mục vụ, ngài bày tỏ sự vui mừng vì ngày càng có nhiều tông đồ giáo dân luôn hy sinh, quảng đại phục vụ, đặc biệt là trong Mục vụ Hôn nhân Gia đình. Ngài vui mừng cảm ơn Ban MVGD đã thực hiện khóa bồi dưỡng và chọn giáo xứ của ngài làm địa điểm tổ chức.

Thành phần ban giảng huấn trong khóa bồi dưỡng lần này, ngoài quý Cha thuộc Ban MVGD, còn có: Cha Phanxicô Salêsiô Lê Văn La Vinh. OP, dòng Đa Minh; Cha Giuse Phạm Anh Quốc, Giáo sư ĐCV Thánh Giuse Xuân Lộc; Cô Maria Lê Hào, Văn phòng Tham Vấn Trung Tâm Mục Vụ Tổng Giáo phận Sài Gòn.

Bằng kinh nghiệm mục vụ, những kiến thức chuyên môn và lòng thao thức đối với mục vụ Hôn nhân Gia đình, các giảng viên đã chia sẻ cho học viên những kiến thức và kinh nghiệm quý báu, nhất là đã truyền “lửa tông đồ” cho họ.

Trong hai ngày bồi dưỡng tại Trung Tâm Lòng Chúa Thương Xót - Giáo xứ Suối Cát, ban giảng huấn cũng như các học viên luôn cảm nhận được giá trị của “bồi dưỡng” trên nhiều phương diện thiêng liêng cũng như tinh thần và vật chất. Đúng nghĩa “đến với Lòng

Thương Xót Chúa ân tình chan chứa đầy vơi...". Dòng chảy Lòng Thương Xót Chúa còn được thể hiện rõ nét nơi tình thương và sự chăm lo của Cha Quản hạt, Cha Phó, quý Hội đồng Mục vụ giáo xứ, quý Hiền Mẫu và Hiệp hội Lòng Thương Xót Chúa qua những việc chuẩn bị, từng ly nước mát, từng bữa ăn ngon, từng giấc nghỉ trưa... Ngoài ra, cũng phải kể đến sự cộng tác nhiệt tình và hiệu quả của các thầy Tu Đoàn Tông Đồ Giáo Sĩ Nhà Chúa trong hai ngày của khóa bồi dưỡng.

Miệt mài trong hai ngày, khóa bồi dưỡng kết thúc lúc 15g45 Chúa Nhật, ngày 14/4/2024. Ngay sau đó, là chương trình tổng kết và bế mạc khóa. Trước sự hiện diện của Cha Quản hạt Gia Ray cùng quý Cha trong Ban MVGD, Cha phó Ban MVGD thay mặt ban tổ chức báo cáo sơ bộ kết quả của hai ngày bồi dưỡng vừa qua với những tâm tình vui mừng và tạ ơn. Tuy nhiên, vì tổ chức lần đầu còn nhiều bỡ ngỡ và hạn chế, tin tưởng sẽ điều chỉnh tốt hơn trong hai khóa bồi dưỡng trong thời gian tới. Tiếp đến, Cha Quản hạt Gia Ray bày tỏ sự vui mừng khi ngài nói được chọn làm nơi tổ chức khóa học cũng như được phục vụ là nhiệm vụ của Giáo xứ. Ngài cũng rất dí dỏm với con số 82 học viên, mỗi hạt có 41 học viên là điều không khó hiểu, vì hai giáo hạt là anh em (được chia đôi từ hạt Xuân Lộc trước đây), "50 con theo mẹ xuống biển, 50 con theo cha lên núi". Chi tiết vui nhưng cũng để chúng ta tạ ơn Chúa. Cha Quản hạt rất trăn trở về các gia đình đổ vỡ và mong muốn Ban MVGD có thể sắp xếp mở khóa bồi dưỡng cho các anh chị em chuyên lo công việc hòa giải cho các gia đình trong Giáo xứ.

Đại diện cho 82 học viên khóa bồi dưỡng, thầy Phaolô Nguyễn Văn Phán (Giáo xứ Xuân Khánh, Giáo hạt Long Khánh) nói lên tâm tình vui mừng và biết ơn. Trước hết là tâm tình tạ ơn Thiên Chúa, sau nữa là cảm ơn quý Cha Ban MVGD giáo phận, Cha Quản hạt Gia Ray và anh chị em phục vụ, quý cha, quý cô ban giảng huấn. Anh chị em học viên hứa sẽ dùng những hành trang nhận được từ khóa bồi dưỡng này để cộng tác với Cha xứ trong tinh thần dẫn thân và vâng phục. Đồng thời, xin quý Cha thêm lời cầu nguyện để chúng con luôn biết nói về Chúa trong mọi hoàn cảnh.

Sau cùng, Cha Trưởng Ban MVGD Giáo phận Xuân Lộc đúc kết và ban huấn từ. Ngài mời gọi mọi người dâng lời tạ ơn Lòng Thương Xót Chúa. Đồng thời cảm ơn Đức Cha Chánh giáo phận đã tin

tưởng trao cho Ban MVGD nhiệm vụ cao cả này và đồng hành, khích lệ chúng con. Cám ơn Cha Quản Hạt Long Khánh, Cha Quản Hạt Gia Ray, Cha phó xứ Suối Cát, quý Ban Hội Đồng Mục Vụ giáo xứ, quý Hiền Mẫu, quý anh chị em Hiệp Hội Lòng Thương Xót Chúa, các anh chị em cộng tác khác. Cám ơn quý Cha và quý cô ban giảng huấn, quý Cha xứ và Cha phó các giáo xứ, quý thầy Tu Đoàn Tông Đồ Giáo Sĩ Nhà Chúa. Cám ơn quý anh chị em học viên. Ngài mong muốn từ đây anh chị em tiếp tục nuôi dưỡng lòng nhiệt thành tông đồ trong việc cộng tác với các Cha xứ của mình, nhất là truyền "lửa của Lòng Thương Xót Chúa" cho những gia đình đau khổ. Sau khi kết thúc ba khóa bồi dưỡng ở ba cụm, Đức Cha Chánh sẽ trao chứng chỉ cho các học viên. Cha ban phép lành cho cho anh chị em.

Chương trình kết thúc trong lời ca vang "Xin dâng lời cảm tạ hồng ân Thiên Chúa bao la... muôn đời con sẽ ngợi ca ơn Người...".

Bản tin: Ban Mục Vụ Gia Đình Giáo phận Xuân Lộc.

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Gx Suối Cát (hình 7-9)

III- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 05 NĂM 2024

Lễ kính Đức Maria, Mẹ Hội Thánh

(xem Thứ Hai sau lễ Hiện Xuống).

Chủ đề:

Tháng Hoa dâng Mẹ. Cầu cho những người đau khổ, nghèo khó, thất nghiệp nhận được sự ủi an của Đức Mẹ.

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' – 14g30': Đón tiếp

14g30' – 15g30': Dâng hoa

Lăn Chuối Mân Côi

Giờ kinh Lòng Thương Xót

15g30' – 16g00': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự).

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GP KONTUM
ĐẠI HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT MIỀN GIA LAI - KONTUM
CHỦ ĐỀ: TÌNH HIỆP NHẤT TRONG LÒNG CHÚA XÓT THƯƠNG

Hôm nay ngày 07/4/2024, cùng với Giáo hội hoàn vũ, Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Miền Gialai, Giáo phận Kon tum đã đăng cai tổ chức Đại Lễ Kính LCTX tại Giáo xứ An Mỹ, hạt Pleiku. Sự kiện được hai Cha Linh hướng Micae Trần Phúc Ca, Cha Phêrô Nguyễn Xuân Anh và Ban Chấp hành CĐ LCTX Miền Gialai tổ chức, đồng thời là ngày họp mặt của Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót GP. Kontum.

Chương trình Đại lễ gồm hai phần:

Phần I: Từ 14h - 16h

1. Đón tiếp - Sinh hoạt với chủ đề *TÌNH HIỆP NHẤT TRONG LÒNG CHÚA XÓT THƯƠNG*
2. Tuyên bố lý do - Huấn từ về Lòng Chúa Thương Xót
3. Kinh nguyện - Tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót và xin ơn
4. Tập hát - giải lao

Phần II: Từ 16h - 18h

Tham dự buổi lễ hôm nay có: Đức Cha Aloisio Nguyễn Hùng Vị, Chủ tế - đoàn Linh mục đồng tế trên 20 cha, quý Tu sĩ nam nữ và hơn 3.000 Hội viên LCTX của hai miền Kon tum và Gialai.

Vào lúc 16 giờ trong tâm tình sốt sắng của cộng đoàn cùng hướng về đoàn rước Đức Cha, tiến lên lễ đài.

Ngày Đại lễ kính LCTX hôm nay đặc biệt có:

- Đức Cha làm phép tượng đài LCTX;
- Đức Cha Chủ sự trao bằng Tưởng Lệ: khen thưởng và khích lệ Ban Thường vụ và các trưởng tiểu ban chuyên môn đã đóng vai trò quan trọng trong việc loan truyền Lòng Chúa Thương xót trên Giáo phận Kon Tum trong nhiệm kỳ 2020 – 2023.
- Đức Cha Chủ sự Nghi thức Tuyên hứa và trao Ủy Nhiệm Thư cho tân Ban chấp hành CĐ LCTX Miền Gia lai và mời gọi anh chị em tiếp tục phục vụ cho nhiệm kỳ 2024-2028;
- Cộng đoàn LCTX tri ân và chúc mừng Đức Cha Aloisio nhân kỷ niệm 34 năm ngày thụ phong linh mục.

Đại Lễ kết thúc với tiệc mừng, giao lưu và tạm biệt trong tình mến vô biên của LCTX.

Bài viết: Anrê Trương Văn Mùi.



**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẦN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT MIỀN GIALAI, GP. KONTUM
Nhiệm kỳ IV (2024 – 2028)**

**CHA LINH HƯỚNG MICHAEL TRẦN PHÚC CA, SVD.
CHA PHÓ LINH HƯỚNG PHÊRÔ TRẦN XUÂN ANH, SJ**

1. Trưởng Ban Chấp hành: Ông Giacôbê Nguyễn Chung.
2. Phó Ban Chấp hành (PT Nội vụ): Bà Maria Lê Thị Hảo
3. Phó Ban Chấp hành (PT Ngoại vụ): Ông Giuse Đặng Vũ Xuân.
4. Thư ký: Bà Anna Phùng thị Yến.
5. Thủ quỹ: Bà Maria Ngô Thị Ái Lại.
6. Ban Phụng Vụ:
 - Bà Anna Saviô Nguyễn Thị Lệ Hoa (Trưởng).
 - Bà Anna Nguyễn Thị Lệ Quân (Phó).
 - Bà Têrêsa Bùi Thị Lựu
 - Bà Maria Hoàng Thị Thanh.
 - Bà Rôsa Nguyễn Phương Loan.
7. Ban Tuyên Huấn:
 - Ông Anrê Trương Văn Mùi (Trưởng).
 - Bà Anna Nguyễn Thị Bình.
 - Bà Maria Đinh Thị Hoàng Hương.
 - Ông Gioan.B Nguyễn Văn Hùng.
8. Ban Phát Triển và Loan Báo Tin Mừng:
 - Bà Maria Nguyễn Thị Kiều (Trưởng).
 - Bà Anna Đinh Thị Hiếu.
 - Bà Maria Nguyễn Thị Kim Lan.
 - Bà Anê Thái Thị Kim Hoàng.
9. Ban Bác Ái:
 - Bà Maria Nguyễn Thị Hồng (Trưởng).
 - Ông Giuse Phan Công Thành (Phó).
 - Bà Anna Nguyễn Thị Bích Vân.
 - Bà Maria Thái Thị Mỹ Dung.
10. Ban Truyền Thông:
 - Bà Anna Nguyễn Thị Kim Cương (Trưởng).
 - Bà Maria Nguyễn Thị Thanh Lan.
 - Ông Phêrô Nguyễn Văn Tuấn.

CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN DÀNH CHO GIÁO DÂN

Chủ đề thường huấn 4/2024:

CỔ VÕ CUNG CÁCH ỨNG XỬ HIỆP NHẤT TRONG ĐA DẠNG

Bài 1: SỰ ĐA DẠNG TRONG MẦU NHIỆM HIỆP THÔNG CỦA GIÁO HỘI

Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

"Thật vậy, ví như thân thể người ta chỉ là một, nhưng lại có nhiều bộ phận, mà các bộ phận của thân thể tuy nhiều, nhưng vẫn là một thân thể, thì Đức Ki-tô cũng vậy..." (1Cr 12, 12-27).

"Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô" (Gl 3, 28).

"Chỉ có một thân thể, một Thần Khí, cũng như anh em đã được kêu gọi để chia sẻ cùng một niềm hy vọng. Chỉ có một Chúa, một niềm tin, một phép rửa. Chỉ có một Thiên Chúa, Cha của mọi người, Đấng ngự trên mọi người, qua mọi người và trong mọi người. Nhưng mỗi người chúng ta đã nhận được ân sủng tùy theo mức độ Đức Ki-tô ban cho" (Ep 4, 4-7).

Đối với các tín hữu Công giáo, mầu nhiệm hiệp thông không chỉ là bản sắc mà còn là sức mạnh kết nối trái tim người tín hữu với Chúa Ki-tô vào với nhau. Khởi nguồn từ Bí tích Rửa Tội, mỗi người tín hữu được tháp nhập vào thân thể nhiệm mầu Chúa Kitô, một thực tại sống động và sâu rộng, nơi mỗi người không chỉ sống cảm thức thuộc về cách sâu xa và mãnh liệt, còn cảm nghiệm sức mạnh của tình yêu và sự hiệp nhất, để sống ơn gọi và sứ mạng độc đáo của mình. Nhờ đó, mỗi người tín hữu, cách riêng là Kitô hữu giáo dân, trong cuộc sống thường ngày, có thể đóng góp vào việc xây dựng Giáo Hội Chúa Ki-tô, một cộng đoàn Dân Chúa hiệp nhất trong đa dạng.

Thật vậy, Bí tích Rửa Tội không chỉ là cánh cửa đưa dẫn vào cuộc sống mới mà còn là lời mời gọi mỗi người Kitô hữu đóng góp vào sứ mạng chung của Giáo Hội theo cách thức độc đáo của mỗi người, qua đó thể hiện sự đa dạng trong mầu nhiệm hiệp thông. Trong bối cảnh này, giáo dân, qua đời sống và chứng tá hằng ngày, được kêu



gọi tham gia vào sứ mạng của Giáo Hội không chỉ qua các cử hành phụng vụ mà còn qua đời sống chứng nhân các giá trị Tin Mừng và mầu nhiệm Nước Trời trong cuộc sống hàng ngày, ở mọi nơi và trong mọi hoàn cảnh. Cụ thể, giáo dân là những chứng nhân đức tin trong cuộc sống hàng ngày khi tham gia vào các hoạt động mục vụ và bác ái xã hội giữa đời thường. Sự tham gia và đóng góp của giáo dân trong các lĩnh vực này không chỉ làm phong phú cho cộng đoàn Dân Chúa mà còn diễn tả và xây dựng sự hiệp thông trong Giáo Hội.

Đặc biệt, qua việc tham gia tích cực của mình, người giáo dân góp phần đa dạng hóa và phong phú hóa các hoạt động mục vụ tại giáo xứ hay cộng đoàn tín hữu địa phương, từ các sinh hoạt mục vụ, tổ chức cộng đoàn, đến các hoạt động bác ái xã hội, thể hiện tình yêu và sự quan tâm đối với người khác. Các sáng kiến bác ái, khởi xướng hoặc tham gia bởi giáo dân, là biểu hiện của tình yêu thương và sự chăm sóc dành cho những người nghèo khó, cần giúp đỡ. Qua cuộc sống hàng ngày, giáo dân làm chứng nhân cho đức tin của mình, qua đó thể hiện sức mạnh của Tin Mừng trong đời sống thực tế. Thêm vào đó, sự đa dạng trong Giáo Hội không chỉ là một phần không thể thiếu của mầu nhiệm hiệp thông mà còn là nguồn sức mạnh mà qua đó Giáo Hội có thể thực hiện sứ mệnh toàn cầu của mình. Sự đa dạng của giáo dân không chỉ làm phong phú cho cộng đồng mà còn góp phần vào việc lan tỏa Tin Mừng và thực hiện sứ mạng của Hội Thánh. Để sống và bảo vệ mầu nhiệm hiệp thông này, mỗi người tín hữu đều cần tham gia tích cực và chung tay xây dựng mọi khía cạnh của đời sống Giáo Hội, như một thân thể duy nhất trong Chúa Kitô.

Qua hành trình sống sự đa dạng trong mầu nhiệm hiệp thông của Giáo Hội, chúng ta nhận ra rằng, tâm điểm của sự hiệp thông trong Giáo Hội chính là, qua Bí tích Rửa Tội, mỗi người tín hữu tham gia vào đời sống cộng đoàn và sống mầu nhiệm hiệp thông một cách sống động qua từng khoảnh khắc trong cuộc sống thường ngày để làm chứng cho Tin Mừng. Việc tham gia các hoạt động trong giáo xứ không chỉ diễn tả sự hiệp thông mà còn là những bước đi thiết thực nhằm thực thi sứ mạng xây dựng sự hiệp thông, một sứ mạng mang tầm nhìn phổ quát và được cụ thể hóa qua những hoạt động địa phương. Sự tham gia đa dạng và tích cực của giáo dân không

chỉ phản ánh tình yêu thương và sự quan tâm mà chúng ta dành cho nhau mà còn là cơ hội chứng tỏ rằng, thông qua sự hiệp nhất trong Chúa Kitô, chúng ta có thể vượt qua những rào cản và thách đố về sự khác biệt, để lan tỏa Tin Mừng tới mọi góc ngách của thế giới.

Như vậy, sự đa dạng trong mầu nhiệm hiệp thông của Giáo Hội không chỉ là bản sắc thay thuộc tính, mà còn là một sứ mạng gắn liền với cách hiện diện và hoạt động của Giáo Hội một cách cụ thể trong bối cảnh văn hóa xã hội đặc thù. Nhờ đó, khi sống mầu nhiệm hiệp thông của Giáo Hội, mỗi Ki-tô hữu nói chung và giáo dân nói riêng, không chỉ làm cho cộng đoàn Dân Chúa phong phú và đa dạng hơn mà còn thể hiện sức mạnh của một Giáo Hội đồng hành, hiệp thông và yêu thương. Trong một thân thể nhiệm mầu duy nhất của Chúa Kitô, mỗi tín hữu được gọi mời để cùng nhau xây dựng và bảo vệ mầu nhiệm hiệp thông này, vì một cộng đoàn Dân Chúa hiệp nhất trong đa dạng, sẵn sàng liên đới và cộng tác trước những thách thức trong đời sống trần thế.

Hỏi tâm

- 1. Sự đa dạng của giáo dân thể hiện thế nào trong đời sống giáo xứ? Sự đa dạng đó có thể đóng góp thế nào vào việc xây dựng và phát triển sự hiệp thông trong giáo xứ? Tôi trải nghiệm thế nào về cách giáo xứ đón nhận sự đa dạng trong việc xây dựng cộng đoàn giáo xứ?*
- 2. Tôi có thể đóng góp thế nào, một cách độc đáo và riêng biệt, vào việc thúc đẩy và bảo vệ sự hiệp thông trong đa dạng tại giáo xứ?*
- 3. Những thách thức trong việc xây dựng sự hiệp thông trong cộng đồng Dân Chúa tại giáo xứ tôi là gì? Đây là những cơ hội và hoàn cảnh thuận lợi cho nỗ lực dựng xây đó?*

Bài 2: CỐ VỮ TÍNH TOÀN DIỆN TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG TÔNG ĐỒ

Lm Anton Hà Văn Minh

Thư chung Hậu đại hội Dân Chúa 2010 đã minh định: “Sứ vụ loan báo Tin Mừng mang tính **duy nhất và toàn diện**. *Duy nhất*, vì tất cả đều khởi đi và quy hướng về con người Đức Giêsu Nadaret và mầu nhiệm của Người. Người là Con Thiên Chúa, Đấng vừa khai mở



vừa là hiện thân của Vương Quốc Thiên Chúa qua mầu nhiệm Khổ Nạn và Phục Sinh. Vì thế, khi thi hành sứ vụ nhất thiết phải công bố Danh Chúa Giêsu. *Toàn diện*, vì sứ vụ bao gồm nhiều hoạt động: công bố Tin Mừng lần đầu tiên (kerygma), huấn giáo nhằm xây dựng sự trưởng thành đức tin, đem tinh thần Phúc Âm thấm nhập mọi lãnh vực đời sống xã hội và văn hóa. Do đó có mối liên hệ mật thiết giữa sứ vụ loan báo Tin Mừng và việc phục vụ sự sống cùng sự phát triển con người toàn diện. Chính Chúa Giêsu dạy Giáo Hội hướng đi này. Cho dù mỗi quan tâm hàng đầu của Người là rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa, Chúa Giêsu cũng quan tâm đến công bằng xã hội và nhu cầu vật chất của dân chúng. Như thế, Tin Mừng của Người liên kết mật thiết với sự phát triển những giá trị nhân linh, và không hề tách rời đức tin khỏi cuộc sống. Trong bối cảnh xã hội hiện nay, Giáo Hội tại Việt Nam xác tín rằng Dân Chúa cần tích cực cộng tác với mọi người thiện chí, cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống. Đó là phương thế cụ thể để thi hành sứ vụ duy nhất và toàn diện của Đức Kitô trên đất nước này” (Số 32).

Tính toàn diện của công việc tông đồ đòi hỏi người Giáo dân cần được huấn luyện để có thể thi hành sứ mạng mang tính chuyên nghiệp hơn. Quả thật, việc tông đồ không đơn giản chỉ là truyền giáo lôi kéo được nhiều người vào đạo công giáo càng nhiều càng tốt, mà quên đi yếu tố căn bản là làm cho người Tân tòng hiểu đúng về con người Chúa Giêsu, và về ơn cứu độ mà Chúa Giêsu mang đến. Do đó có nhiều người tín hữu, khi loan báo Tin Mừng đã chuyển tải nội dung Tin Mừng không chính xác để nhiều anh em lương dân hiểu lầm, và tạo ra những định kiến đáng tiếc về đạo Công giáo. Việc thực thi tông đồ mang tính toàn diện vẫn là điều xa lạ đối với nhiều người tín hữu Việt Nam, bởi trong tâm thức của nhiều người giáo dân, cuộc sống trần thế này chỉ là chốn lưu đày, không có giá trị, chỉ có đời sống mai sau mới đáng để dồn hết tâm trí vào.

Công đồng Vat. II đã cảnh báo: “Thực sai lầm cho những ai biết rằng chúng ta không có một quê hương trường tồn ở trần thế, nhưng phải kiếm tìm một quê hương hậu lai, mà lại tưởng rằng mình có thể xao lãng các bổn phận trần gian, như thế là không nhận thấy chính đức tin buộc phải chu toàn các bổn phận đó hoàn

hảo hơn, mỗi người tùy theo ơn gọi của mình. Ngược lại, cũng sai lầm không kém đối với những ai nghĩ rằng có thể dẫn thân hoàn toàn vào các sinh hoạt trần thế như thể các sinh hoạt ấy hoàn toàn xa lạ với đời sống tôn giáo, vì cho rằng đời sống tôn giáo chỉ hệ tại những hành vi phụng tự và một vài bốn phận luân lý phải chu toàn. Sự phân ly giữa đức tin mà họ tuyên xưng và cuộc sống thường nhật của nhiều người phải kể vào số những sai lầm trầm trọng nhất của thời đại chúng ta” (Hiến chế Vui Mừng và Hy vọng số 43).

Bởi đó, việc đào tạo người tín hữu trong việc thi hành sứ vụ Tông đồ với tâm thức toàn diện thật cần thiết, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong Tông huấn “Người tín hữu Giáo dân” đã nhấn mạnh: Đối với người giáo dân, việc khám phá, thực hiện ơn gọi và sứ mạng cá nhân đòi họ phải được huấn luyện để có một cuộc sống *thống nhất*, là nét ghi dấu nơi chính hữu thể của họ, với tư cách là *những chi thể của Giáo Hội và là công dân của xã hội nhân loại*. Trong cuộc sống của họ, không thể có hai đời sống song song: một bên là đời sống gọi là “*thiên liêng*” với những giá trị và những đòi hỏi riêng; và bên kia là đời sống ‘*trần thế*’, nghĩa là đời sống gia đình, nghề nghiệp, những tương quan xã hội sự tham gia chính trị, các hoạt động văn hóa” (số 59).

Người tín hữu cần được huấn luyện để nhận ra rằng, khi thực thi sứ vụ Tông đồ, không thể nào thờ ơ trước những vấn nạn liên quan đến vấn đề nhân sinh xảy ra mỗi ngày trong cuộc sống, BS Trần Như Ý-Lan đã chia sẻ: “Người tông đồ có trách nhiệm giải thích kinh nghiệm đời sống dưới ánh sáng của mục đích Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô, và phải hiểu câu chuyện Kitô giáo về Thiên Chúa trong ánh sáng của những gì chúng ta đang kinh nghiệm mỗi ngày. Những cá nhân và những cộng đoàn chạm trán với hy vọng (như sinh con), sợ hãi (chết chóc, bệnh tật, tai nạn), thay đổi đời sống (hôn nhân, nghỉ hưu), lưỡng nan luân lý (đình công, trị liệu thích hợp cho người sắp chết, tiêu tiền bạc như thế nào), bi kịch (thất nghiệp), và tai họa (động đất, lũ lụt, rơi máy bay, khủng bố...), các sự kiện này đòi hỏi một giải thích và thách thức chúng ta về ý nghĩa của chúng. Cách thức người tín hữu hiểu và đáp ứng với các kinh nghiệm như vậy có thể, và có bốn phận phải được xây dựng bằng những niềm tin tôn giáo. Công việc của người mục tử là chung tay sát cánh với các cá nhân và các cộng đoàn trong các



kinh nghiệm này để giúp họ suy tư về những sự kiện đó. Ví dụ, chuyện một anh giáo dân mù, từ khi mù, anh được thấy những ánh sáng mà có lẽ không bao giờ anh có được nếu anh tiếp tục có ánh sáng đôi mắt thịt; hay khi nhìn về đại dịch nhiễm HIV/AIDS ngày nay...”¹².

Do đó cần phải đào tạo người Giáo dân làm tông đồ trong chiều kích mang tính toàn diện. Việc đào tạo nhằm mục đích trang bị cho người Tông đồ “kỹ năng truyền giáo”, có nghĩa là hướng dẫn cho người giáo dân cảm nghiệm được niềm hạnh phúc khi làm chứng cho Chúa với một lòng nhiệt thành, sự cảm nghiệm hạnh phúc được dệt lên từ một tình yêu hiến dâng phục vụ cho Nước Trời qua việc phục vụ cho những nhu cầu của tha nhân, không phân biệt giai cấp giàu nghèo, chủng tộc, đảng phái chính trị hay tôn giáo. Sự dẫn thân đó là một hành trình đi ra khỏi điều mà Đức Phanxicô gọi là “nội cung của đời sống cá nhân”. Thật vậy, người tông đồ phải được đào tạo để nhận ra rằng “Không ai có thể đòi tôn giáo phải bó gọn vào trong nội cung của đời sống cá nhân, không có ảnh hưởng gì tới đời sống xã hội và quốc gia, không quan tâm gì tới sự lành mạnh của các cơ chế dân sự, không có quyền đóng góp ý kiến về các vấn đề ảnh hưởng tới xã hội” (Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng số 183). Mỗi người tín hữu phải luôn xác tín: “Một đức tin chân chính luôn luôn bao hàm một ước muốn sâu xa là biến đổi thế giới, truyền thông các giá trị, làm cho thế giới này phần nào tốt hơn khi ta gặp nó. Chúng ta yêu quý hành tinh tuyệt vời này, nơi Thiên Chúa đã đặt chúng ta vào, chúng ta yêu quý gia đình nhân loại đang cư ngụ ở đây, với tất cả những thảm cảnh và những đấu tranh, những hi vọng và ước mơ, những yếu đuối và sức mạnh của nó” (Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng số 183).

Việc đào tạo người tông đồ đạt tới kỹ năng truyền giáo được xây dựng trên nền tảng của ba mối kỹ năng tương giao: “*kỹ năng đến với Chúa, kỹ năng đến với chính mình và kỹ năng đến với người khác*.”

- Kỹ năng tương giao với Chúa: giúp người làm Tông đồ kết hợp mật thiết với Chúa, nguồn mạch của ơn cứu độ, và nhờ mỗi tương giao này người làm chứng xác định được ngọn lửa truyền

¹² [Bản tin Hiệp Thông](#) / HĐGM VN, Số 78 (Tháng 9 & 10 năm 2013)

giáo của mình. Có nghĩa là không thể truyền giáo đạt hiệu quả nếu không thiết lập mối tương giao với Chúa qua việc siêng năng cầu nguyện;

- Kỹ năng tương giao với chính mình, để biết rõ mình là ai, sự giới hạn của bản thân, để biết lắng nghe với thái độ khiêm cung, sự tôn trọng người khác với tấm lòng quảng đại bao dung;
- Kỹ năng tương giao với tha nhân. Đây là điều quan trọng, bởi truyền giáo là con đường đến gặp gỡ với người khác, vì vậy kỹ năng tương giao với tha nhân được xây dựng trên việc tương quan tốt với mọi người và có khả năng cộng tác trong việc chung trong tinh thần tương thân tương ái, và đặc biệt biết mở lòng và chăm chú lắng nghe tiếng kêu của người nghèo. Cụ thể hóa Lời Chúa dạy chúng ta về lòng thương người, và biết quan tâm chăm sóc những người dễ bị tổn thương trên thế giới này.

Bài 3: VỀ MỘT NỀN LINH ĐẠO HIỆP NHẤT VÀ ĐA DẠNG

Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

"Có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí. Có nhiều việc phục vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người..." (1Cr 12, 4-11).

"Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hợp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hoà gắn bó với nhau. Chỉ có một thân thể, một Thần Khí, cũng như anh em đã được kêu gọi để chia sẻ cùng một niềm hy vọng. Chỉ có một Chúa, một niềm tin, một phép rửa. Chỉ có một Thiên Chúa, Cha của mọi người, Đấng ngự trên mọi người, qua mọi người và trong mọi người" (Ep 4, 2-6).

"Thật vậy, nhờ đức tin, tất cả anh em đều là con cái Thiên Chúa trong Đức Giê-su Ki-tô. Quả thế, bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Ki-tô, đều mặc lấy Đức Ki-tô. Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô (Gl 3, 26-28).

"Anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế, anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu,



khiêm nhu, hiền hòa và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo” (Cl 3, 12-14).

“để tất cả nên một, như Cha ở trong con và con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta. Như vậy, thế gian sẽ tin rằng Cha đã sai con. Phần con, con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con, để họ được nên một như chúng ta là một. Con ở trong họ và Cha ở trong con, để họ được hoàn toàn nên một; như vậy, thế gian sẽ nhận biết là chính Cha đã sai con và đã yêu thương họ như đã yêu thương con” (Ga 17, 21-23).

Khi khám phá ý nghĩa phong phú của sự đa dạng, chúng ta thường hình dung ra một thế giới rộng lớn, nơi sự phong phú của bản sắc văn hóa, sắc thái ngôn ngữ, và đa dạng của quan điểm sống được vẽ nên như một bức tranh đa sắc, đa chiều. Trong không gian linh đạo, sự đa dạng này được biểu hiện một cách phong phú hơn bao giờ hết, thông qua việc mỗi cá nhân, mỗi cộng đồng thể hiện đức tin cá vị và độc đáo của mình. Trong sự đa dạng này, việc thực hành cầu nguyện và thờ phượng mang lại cơ hội cho mỗi cá nhân và cộng đồng thể hiện niềm tin của mình một cách độc đáo và ý nghĩa. Từ những khoảnh khắc cầu nguyện cá nhân trầm lắng, đậm chất suy tư, đến những lễ nghi cộng đồng truyền thống và đầy màu sắc, sự đa dạng trong linh đạo phản ánh sự giàu có của văn hóa và tinh thần mà Giáo Hội đã gìn giữ và phát triển qua nhiều thế hệ. Qua mỗi hoạt động thiêng liêng hoặc mục vụ, từ việc tham gia vào các sáng kiến bác ái đến việc chia sẻ niềm tin với những người xung quanh, chúng ta không chỉ tìm thấy cơ hội để thể hiện tình thương và tinh thần phục vụ mà còn tạo điều kiện cho sự giao lưu, tương tác và đối thoại.

Tại nhiều giáo xứ ở Việt Nam, sự đa dạng được thể hiện qua nhiều tầng lớp và khía cạnh khác nhau, từ cách thức tổ chức các cử hành phụng vụ đến các chương trình mục vụ hay cách thực hành đức tin trong từng hoàn cảnh văn hóa đặc thù. Điều này không chỉ tạo nên một bản giao hưởng đa âm sắc nơi mỗi “nốt nhạc” - dù lớn hay nhỏ - đều đóng góp vào việc tạo nên âm thanh tổng thể, mà còn giúp tăng cường sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau trong cộng

đoàn. Sự đa dạng trong cách thức diễn tả đức tin làm phong phú đời sống thiêng liêng của mỗi cá nhân và đồng thời củng cố sự hiệp nhất trong cộng đồng, chứng tỏ rằng mỗi hành động, dù nhỏ bé, đều có sức mạnh to lớn trong việc xây dựng và duy trì sự gắn kết và hiệp nhất trong cộng đồng.

Điều này cho thấy sự đa dạng trong linh đạo không chỉ là một hiện tượng cần được chấp nhận mà còn là một nguồn lực quý báu mà Giáo Hội cần trân trọng và phát triển. Được đón nhận và đồng hành, mỗi người phát triển ơn gọi và sứ mạng đặc thù của mình trong khi vẫn duy trì tình liên đới và sự hiệp thông trong Giáo Hội. Nhờ đó Giáo Hội không chỉ trở nên mạnh mẽ hơn mà còn trở thành nơi ôm ấp và cứu mang sự phong phú của các giá trị văn hóa và tinh thần đích thực. Trong bối cảnh đó, mỗi người chúng ta, qua việc sống đức tin và tình hiệp thông, đều có thể đóng góp vào việc xây dựng một nền linh đạo hiệp nhất và đa dạng, góp phần xây dựng hình ảnh một Giáo Hội đầy màu sắc, phong phú và sống động.

Trong bức tranh rộng lớn đời sống Giáo Hội, sự hiệp nhất không nhất thiết đồng nghĩa với việc mọi người đều phải giống hệt nhau, hay có cùng đồng phục; thực tế, chính sự hiệp nhất trong đa dạng mới là điều mang lại sức sống và sự phong phú cho cộng đồng Dân Chúa. Điều này bắt nguồn từ việc tôn trọng và chấp nhận những sự khác biệt, từ đó tạo điều kiện cho mỗi cá nhân được tỏa sáng và phát triển theo cách riêng của mình, trong khi vẫn gìn giữ niềm tin và những giá trị chung của cộng đồng. Điều này đưa chúng ta đến với nền tảng vững chắc của linh đạo hiệp nhất, nơi tất cả tín hữu đều chia sẻ một niềm tin và mục đích chung trong Chúa Kitô, mặc dù biểu hiện qua nhiều hình thức đa dạng. Vai trò của linh đạo hiệp nhất không chỉ qua việc tạo dựng một cộng đồng mà ở đó, không ai bị loại trừ vì sự khác biệt của mình, mà còn qua nơi cộng đồng đó, mỗi thành viên đều cảm thấy mình thuộc về, được đón nhận và sống trong tình liên đới. Điều này yêu cầu sự mở lòng và sẵn lòng lắng nghe từ mỗi thành viên trong Giáo Hội, từ hàng giáo phẩm đến giáo dân, tất cả đều cùng nhau chia sẻ, học hỏi và tôn vinh sự đa dạng trong cộng đồng của mình.

Qua việc tôn trọng và khuyến khích sự đa dạng, Giáo Hội không chỉ mở rộng tầm nhìn và hiểu biết về đức tin mà còn tạo điều kiện



cho mỗi tín hữu có cơ hội phát triển bản thân mình một cách trọn vẹn. Bằng cách này, sức mạnh của sự đa dạng không chỉ giúp mỗi người tín hữu cảm thấy mình là một phần quan trọng của cộng đồng mà còn trở thành nguồn cảm hứng cho sự phát triển phong phú của Giáo Hội. Sức mạnh của sự đa dạng trong linh đạo mang lại cho Giáo Hội cơ hội để phát triển và làm giàu cho cả cộng đồng, bằng cách làm việc cùng nhau và hỗ trợ lẫn nhau, mỗi người trong cộng đoàn Dân Chúa có thể góp phần xây dựng một nền linh đạo vừa hiệp nhất vừa đa dạng, một cách thể hiện niềm tin và mục đích chung trong Chúa Kitô.

Vai trò của người giáo dân trong việc xây dựng và duy trì nền linh đạo hiệp nhất qua sự đa dạng thì vô cùng quan trọng. Mỗi người giáo dân, với những cá tính, tài năng và kinh nghiệm sống riêng biệt, đều có thể đóng góp vào việc làm giàu cho cộng đồng đức tin của mình. Họ được khuyến khích không chỉ khám phá và thực hành đức tin cá nhân của mình mà còn tham gia vào đời sống cộng đoàn, từ đó tạo nên một sức mạnh tập thể lớn lao, đa dạng nhưng vẫn hiệp nhất. Bằng cách chia sẻ kinh nghiệm và cái nhìn của mình, giáo dân có thể giúp nhau tìm hiểu và trân trọng sự đa dạng trong linh đạo, qua đó tạo nên một Giáo Hội mạnh mẽ, đa dạng và hiệp nhất, nơi mỗi thành viên đều tìm thấy sự kết nối và hỗ trợ trong Chúa Kitô, tạo nên một cộng đồng đức tin mạnh mẽ, nơi mỗi thành viên đều có cơ hội tỏa sáng và đóng góp vào sự phát triển chung.

Hỏi tâm

- 1. Trong giáo xứ, làm thế nào mỗi cá nhân và nhóm hay hội đoàn thể hiện và chia sẻ kinh nghiệm thiêng liêng riêng độc đáo của họ? Việc thể hiện và chia sẻ này góp phần như thế nào vào việc xây dựng sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau, cũng như củng cố sự hiệp nhất trong đa dạng?*
- 2. Có những hình thức cầu nguyện hoặc thờ phượng nào đặc biệt mà giáo xứ tôi áp dụng để thể hiện sự đa dạng về linh đạo và đồng thời duy trì sự hiệp nhất của cộng đoàn giáo xứ? Làm thế nào những trải nghiệm này góp phần vào việc phát triển một nền linh đạo hiệp nhất và đa dạng?*
- 3. Giáo xứ tạo điều kiện và hỗ trợ thế nào cho việc gặp gỡ và đối thoại giữa các thành viên thuộc những nhóm hay đoàn thể có linh đạo khác nhau? Những hoạt động hoặc sáng kiến nào đã*

được triển khai để thúc đẩy sự hiểu biết hơn về sự phong phú của linh đạo trong cộng đoàn giáo xứ, từ đó góp phần việc xây dựng và duy trì sự hiệp nhất?

Bài 4: HIỂU BIẾT VÀ TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT

Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

"Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Ki-tô." (Gl 3,28)

"Cũng như trong một thân thể, chúng ta có nhiều bộ phận, mà các bộ phận không có cùng một chức năng, thì chúng ta cũng vậy: tuy nhiều nhưng chỉ là một thân thể trong Đức Ki-tô, mỗi người liên đới với những người khác như những bộ phận của một thân thể." (Rm 12,4-5)

"Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hợp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hoà gắn bó với nhau." (Ep 4,2-3).

"Anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế, anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hoà và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo." (Cl 3,12-14)

"Trước hết, anh em hãy hết tình yêu thương nhau, vì lòng yêu thương che phủ muôn vàn tội lỗi. Hãy tiếp đón nhau mà không lăm bầm kêu ca. Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác. Như vậy, anh em mới là những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa." (1Pr 4,8-10).

Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa và di dân ngày nay, hiện tượng đa văn hóa và quan điểm đang ngày càng trở nên phổ biến, đưa ra cả thách thức và cơ hội cho mọi lĩnh vực của đời sống, trong đó có Giáo Hội Công Giáo. Một trong những sứ mệnh trọng tâm của Giáo Hội là làm chứng cho tình yêu và lòng tha thứ của Chúa. Điều này

đòi hỏi một sự hiểu biết sâu sắc về việc tôn trọng sự khác biệt. Điều này không chỉ là nguyên tắc cơ bản mà còn là nhu cầu thiết yếu để xây dựng một cộng đồng đức tin mạnh mẽ, nơi mỗi thành viên, dù có nguồn gốc hoặc quan điểm nào, đều cảm thấy được trân trọng và có giá trị.

Sự đa dạng văn hóa và truyền thống: Giáo Hội Công giáo, như một thể chế toàn cầu, mang trong mình sự phong phú từ những truyền thống và văn hóa đa dạng. Sự đa dạng này không chỉ mở rộng tầm nhìn của chúng ta với thế giới xung quanh mà còn giúp chúng ta phát triển lòng xót thương và sự hiểu biết sâu sắc về nhau.

Sự đa dạng quan điểm: Mỗi tín hữu mang một quan điểm riêng biệt, độc đáo, phản ánh sự đa dạng trong việc hiểu và thực hành đức tin. Chính sự đa dạng trong cách nhìn và sống đạo này góp phần thúc đẩy chúng ta mở rộng tầm nhìn và sự sáng tạo trong việc sống và chia sẻ Tin Mừng.

Sự tôn trọng sự khác biệt: Trong một thế giới nơi mà sự khác biệt thường dẫn đến mâu thuẫn và xung đột, Giáo Hội gọi mời chúng ta tôn trọng những khác biệt đó. Việc tôn trọng nhau không chỉ là một nguyên tắc đạo đức mà còn là cơ sở của tình hiệp thông trong Giáo Hội và là bước đầu tiên trong việc xây dựng nhịp cầu giữa các tín hữu.

Góp phần tạo môi trường cởi mở: Giáo dân, bằng chính sự đa dạng văn hóa và cá nhân của mình, có vai trò quan trọng trong việc kiến tạo một Giáo Hội cởi mở và bao dung. Họ là những người xây dựng những cầu nối giữa các nền văn hóa và truyền thống, qua đó mọi người, dù khác biệt, đều được chào đón và trân trọng.

Thúc đẩy đối thoại và sự hiểu biết: Giáo dân có thể tham gia và khuyến khích đối thoại giữa các tín hữu đến từ các nền văn hóa và truyền thống khác nhau, từ đó góp phần tạo nên một cộng đồng đa dạng, hiệp thông và hài hòa.

Vai trò làm cầu nối: Với những kiến thức và kinh nghiệm của mình, giáo dân có thể trở thành những nhịp cầu quan trọng, kết nối các nhóm và cộng đồng khác biệt, từ đó thúc đẩy sự hiểu biết, hợp tác và tình huynh đệ trong Giáo Hội, cách cụ thể là tại các giáo xứ.

Cách thực hành sự hiểu biết và tôn trọng: Mỗi tín hữu có thể thực hành sự hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt qua những hành động cụ thể như việc lắng nghe một cách chân thành, tham gia vào đối thoại xây dựng và tìm kiếm điểm chung giữa các bên trong khi vẫn giữ vững sự tôn trọng sự đa dạng.

Sáng kiến cụ thể trong Giáo Hội: Các hoạt động như tổ chức các khóa học hỏi hoặc hội thảo hay các chương trình đối thoại, giúp thúc đẩy sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau giữa các tín hữu đến từ các nền văn hóa và truyền thống khác nhau.

Nói tóm lại, kỷ nguyên toàn cầu hóa và di dân đang đặt ra cả thách thức và cơ hội cho Giáo Hội Công Giáo trong việc xây dựng một cộng đồng đức tin hiệp nhất trong đa dạng. Nhận thức sâu sắc và tôn trọng sự khác biệt văn hóa và quan điểm không chỉ là bản chất của tình yêu và lòng bao dung, mà còn là chìa khóa cho sự phát triển của một Giáo Hội, nơi mỗi thành viên đều cảm thấy mình được trân trọng và thuộc về. Bằng cách làm việc cùng nhau trong tinh thần hiểu biết và tôn trọng, giáo dân tại các giáo xứ có thể góp phần tạo nên một Giáo Hội thực sự hiệp nhất và liên đới, hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt, trước những thách thức và thay đổi của thời đại.

Hỏi tâm

- 1. Khi tham gia các hoạt động tại giáo xứ, tôi chứng kiến hoặc thực hiện những hành động cụ thể nào để tôn trọng và chào đón sự khác biệt văn hóa và quan điểm? Tôi gặp những thách thức nào khi cố gắng thúc đẩy sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau, và đã vượt qua những thách thức đó như thế nào?*
- 2. Từ kinh nghiệm cá nhân, hãy chia sẻ cảm nghiệm về việc thực hành đức tin trong một cộng đồng đa dạng văn hóa và linh đạo. Sự đa dạng này giúp tôi phát triển niềm tin như thế nào, thúc đẩy việc mở rộng tầm nhìn và lòng xót thương ra sao để tôn trọng và đón nhận sự khác biệt?*
- 3. Trong vai trò một tín hữu, tôi có thể làm gì để khuyến khích đối thoại và sự hiểu biết lẫn nhau giữa các thành viên giáo xứ đến từ nền văn hóa và truyền thống khác nhau? Có những sáng kiến cụ thể nào có thể giúp gia tăng sự hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt trong cộng đồng giáo xứ?*



DIỄN ĐÀN

SÔNG 7 ƠN CHÚA THÁNH THẦN MỖI NGÀY

Vào ngày cuối và cao điểm của Mùa Phục Sinh — 50 ngày sau Lễ Phục Sinh — Giáo Hội cử hành Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống.

Trong Mầu Nhiệm Cao Cả của Ba Ngôi Cực Thánh, chúng ta có mỗi tương quan khác nhau với mỗi Ngôi vị. Giống như nhiều Kitô hữu, chúng ta có sự hiểu biết, gắn bó với Chúa Giêsu, và chính Chúa Giêsu hướng chúng ta đến Chúa Cha, dạy chúng ta cầu nguyện với Chúa Cha và yêu mến Chúa Cha. Tuy nhiên, không ít người trong chúng ta, Chúa Thánh Thần, theo một nghĩa nào có vẻ vẫn còn là điều mơ hồ, bí ẩn, và thực, rất hay lãng quên Ngài!

Trên thực tế, nhờ bí tích Rửa tội, chúng ta trở thành con cái của Chúa Cha; là anh chị em của Chúa Giêsu; là những người bạn thân thiết của Chúa Thánh Thần và được lãnh nhận đầy tràn 7 Ân sủng của Chúa Thánh Thần. Và rồi, với Bí tích Thêm sức, 7 Ân sủng này càng được củng cố và là nguồn soi sáng, hướng dẫn chúng ta trong hành trình đức tin.

Cảm nhận như vậy, thì đây là thời điểm rất thích hợp để chúng ta ý thức sâu hơn sự hiện diện của Chúa Thánh Thần trong vũ trụ, trong Giáo Hội, và nhắc chúng ta sống động hoá nguồn mạch 7 ơn thánh của Ngài trong cuộc sống của chúng ta.

1. Ơn Khôn ngoan

Ơn khôn ngoan đề cập đến khả năng đặc biệt trong việc đánh giá sự vật của con người theo nhãn quan của Thiên Chúa, và dưới ánh sáng của Thiên Chúa. Được soi sáng bởi ơn thánh này, chúng ta có thể nhìn sâu hơn vào những thực tế xung quanh và khám phá nhiều điều trong thâm tâm, không chỉ hạn hẹp là những gì chúng ta ưa thích một cách ích kỷ và chủ quan. Vì vậy, chúng ta không còn đánh giá sự vật theo các tiêu chí nhất thời, hời hợt và tự cao tự đại của mình nữa nhưng theo các tiêu chuẩn của Tin Mừng. Nói cách khác, chúng ta nhìn mọi vật như cách Thiên Chúa nhìn!

Xin Ơn Khôn Ngoan của Chúa Thánh Thần hướng dẫn chúng ta trong các mối tương quan của mình, để đừng bao giờ co cụm trong lối nghĩ, lối sống phiếm diện, hạn hẹp.

2. Ơn Suy Biết: Với ơn suy biết, mở ra cho tâm trí nhận thức sâu sắc hơn về Thiên Chúa. Nhờ đó, chúng ta luôn sống trong sự

hiện diện của Thiên Chúa và nhận ra giá trị đích thực của thụ tạo trong mỗi tương quan với Đấng Tạo Thành. Nhiều khi đứng trước kỳ quan và vẻ đẹp của thiên nhiên, chúng ta không nghĩ đến bất cứ điều gì khác ngoài trừ bản thân mình.

Do đó, thử thách của chúng ta là có thể trải nghiệm điều kỳ diệu, có thể ngạc nhiên trước thiên nhiên kỳ thú, và dám bước ra ngoài thế giới tự cao tự đại của mình. Khi làm như vậy, chúng ta có thể khám phá ra Thiên Chúa trong thụ tạo, và tình yêu vĩnh cửu của Ngài dành cho con người.

XinƠn Suy Biết của Chúa Thánh Thần giúp chúng ta ý thức về sự hiện diện yêu thương và quan phòng của Thiên Chúa trong vũ trụ, trong mọi hoàn cảnh, và ngay cả trong những thất bại, mất mát, khó khăn hàng ngày của cuộc sống.

3. Ơn Biết Lo Liệu: Ơn lo liệu là cầu nối giữa Trí tuệ và Ý chí nhằm hoàn thiện phẩm chất đạo đức trong ý thức của chúng ta. Nhờ đó, chúng ta có thể nhìn thấy và phân biệt điều gì là tốt, điều gì làm chúng ta hạnh phúc và điều gì là thuận tiện nhất để có được sự thận trọng khi quyết định.

Chúng ta vẫn thường phải đối diện với những quyết định quan trọng trong cuộc sống của mình và của những người khác. Khi họ tình cờ yêu cầu sự giúp đỡ của chúng ta, đôi khi chúng ta không biết chính xác phải nghĩ gì, phải nói gì hoặc hành động như thế nào. Đây là lúc chúng ta nên mở lòng đón nhận Chúa Thánh Thần đang sống trong chúng ta! Với sự cởi mở này, chúng ta sẽ có thể nhận thức, đưa ra lời khuyên tốt và biết cách hành động.

Xin Chúa Thánh Thần ban cho chúng ta ơn biết lo liệu để có thể cân nhắc đúng, quyết định đúng, và hành động đúng theo giá trị của Tin Mừng.

4. Ơn Sức Mạnh: Ơn sức mạnh mang lại cho chúng ta sức mạnh nội tâm, thúc đẩy chúng ta kiên nhẫn với bản thân và cho phép chúng ta can đảm sống theo những gì Thiên Chúa muốn. Với ơn thánh này, chúng ta học cách chờ đợi thời điểm của Chúa chứ không phải thời điểm của mình, nhất là khi đối diện những khó khăn, hoặc những khoảnh khắc chúng ta phải chống lại những đam mê bên trong và áp lực bên ngoài.

Chẳng ai trong chúng ta có thể tự hào rằng mình luôn mạnh mẽ, mình luôn vượt thắng mọi cám dỗ. Một trong những thực tế chúng

ta cảm nghiệm rõ nhất trong cuộc đời đó là chúng ta rất yếu đuối, và chúng ta cần sức mạnh của Chúa đến nhường nào. Trong những tình huống này, chúng ta đừng bao giờ ngần ngại nài xin sự trợ giúp của ơn thánh. Và, nếu có gục ngã, sai phạm, hãy để những thất bại dạy chúng ta bài học về sự khiêm tốn và sự tự tin lành mạnh để ngày càng tin thác vào Chúa hơn.

Xin Ơn Sức Mạnh của Chúa Thánh Thần thấm nhuần và tiếp thêm sức mạnh cho toàn bộ con người, để chúng ta không chỉ đơn giản chịu đau khổ, mà còn để thánh hóa những đau khổ, nhờ đó, chúng ta thánh hóa bản thân, Giáo Hội, gia đình, cũng như toàn thế giới.

5. Ơn Thông Hiểu: Ơn thông hiểu liên kết với ơn khôn ngoan giúp hoàn thiện trí tuệ, thúc đẩy chúng ta học hiểu Lời Chúa và đào sâu những chân lý để hiểu được ý nghĩa thực sự và ý nghĩa của Tin Mừng trong cuộc sống.

Một cách cụ thể, ơn thánh này thấm nhuần và hướng dẫn chúng ta chống lại tinh thần thế tục và tất cả những điều dối trá xuất phát từ những nhận định, đánh giá thiếu cận, sai lầm. Ví dụ, đã có bao giờ chúng ta thấy việc tham dự Thánh lễ thật nhàm chán, vì: linh mục giảng không hay; bài đọc Sách thánh quá xa vời, phức tạp; âm nhạc quá tẻ; hoặc những người xung quanh thực sự khó chịu... và sau đó chúng ta chẳng làm bất cứ điều gì để thay đổi sự phàn nàn của mình?

Đừng chỉ hài lòng và gẫn bó với những điều chúng ta đã học khi còn nhỏ! Kinh nghiệm cho thấy rằng niềm tin của chúng ta được củng cố hơn khi chúng ta mở lòng để hiểu nhiều hơn, và càng đào sâu, càng đầu tư nhiều thời gian vào việc học hiểu các chân lý trong đạo, chúng ta càng thấy mình được mời gọi để sống thánh thiện hơn, khiêm tốn hơn, vị tha hơn.

Xin Chúa Thánh Thần mở lòng và ban cho chúng ta ơn thông hiểu mỗi khi chúng ta thấy đức tin và việc thực hành sống đạo nhàm chán, thiếu thuyết phục.

6. Ơn Đạo Đức: Ơn đạo đức chữa lành trái tim của chúng ta khỏi mọi sự chai cứng và giúp chúng ta trở nên dịu dàng hơn trong mỗi tương quan với Thiên Chúa và với người khác. Ơn đạo đức ngụ ý rằng chúng ta cần biết đặt mình vào vị trí của người khác, để cảm nhận giống như người ấy.

Chẳng hạn như, khi nhận ra rằng Thiên Chúa luôn quan tâm và muốn những gì tốt nhất cho chúng ta mọi lúc mọi nơi, thì chúng ta có thể tự vấn: Làm sao để tôi có thể cảm nhận được những gì mà chính Thiên Chúa cảm nhận? Chỉ bằng cách là cố gắng yêu mến Ngài! Và làm thế nào để tôi có thể yêu Ngài nhiều hơn? Bằng cách yêu thương người khác, ngay từ những điều nhỏ nhất: qua việc chia sẻ, khích lệ; qua việc dám bước ra ngoài vùng an toàn của mình để giúp đỡ người khác; qua việc không còn tìm cách chứng minh rằng mình luôn đúng và người khác sai, ... Đây là con đường dẫn đến một tình yêu phổ quát đối với nhân loại, bởi vì tất cả chúng ta đều là anh chị em và được yêu thương bởi cùng một người Cha nhân từ.

XinƠn đạo đức của Chúa Thánh Thần thúc đẩy chúng ta sống gắn bó với Chúa, để từ đó, chúng ta cũng sống ý nghĩa tương quan với người khác trong sự đồng cảm, chia sẻ, và phục vụ cách quảng đại, chân thành và khiêm tốn.

7. Ơn Kính Sợ Chúa: Ơn kính sợ Chúa soi sáng cho chúng ta nhận thức sâu sắc về sự thật rằng tất cả chúng ta đều rất yếu đuối. Kinh Thánh dạy rằng: "Kính sợ Chúa là đầu mối của sự khôn ngoan" (Cn 9, 10). Ở đây, kính sợ Chúa không có nghĩa là vì Ngài là một kẻ báo thù và luôn tìm cách trừng phạt. Nhưng có nghĩa là, chúng ta nhận thức được tội lỗi và sức nặng của tội lỗi, và nhất là, nếu không có ơn thánh, thì chúng ta không chỉ có khả năng phạm tội mà còn phạm tội một cách rất dễ dàng, nhanh chóng và nghiêm trọng.

Ngoài ra, kính sợ Chúa cũng có nghĩa là tin tưởng vào Lòng Thương Xót của Ngài. Khi còn là những đứa trẻ, chúng ta không bao giờ muốn cha mẹ nổi giận với mình. Không phải vì sợ hãi mà là vì chúng ta buồn và cảm thấy có lỗi khi đã làm cho cha mẹ thất vọng hoặc đau khổ. Kính sợ Thiên Chúa còn ngụ ý rằng chúng ta sẵn sàng dâng hiến mọi sự cho Thiên Chúa, để Ngài chiếm trọn trái tim và con người của chúng ta đến nỗi không có người nào, vật nào quan trọng hơn Thiên Chúa.

Một cách thể tuyệt vời để sống Ơn kính sợ Chúa là thường xuyên đến với bí tích hòa giải và bất cứ khi nào chúng ta cần.

Xin cho chúng ta có được ơn kính sợ của Chúa Thánh Thần, để chúng ta không chỉ biết khiêm tốn cậy dựa vào Chúa thay vì dựa



vào sức mạnh, tài trí và sức lực của chính mình mà còn biết tránh phạm tội và để không đánh mất Tình yêu mà Thiên Chúa dành cho chúng ta.

Lạy Chúa Thánh Thần,

Xin chiếm đoạt trọn vẹn tâm trí con bằng ngọn lửa của Ngài, để đừng ý hướng hỗn loạn, sai lầm nào có thể ngăn cản con trở thành môn đệ trung tín của Đức Giêsu, Đấng là Đường, là Sự Thật và Sự Sống;

Xin thắp sáng trong trái tim con ngọn lửa bùng cháy tình yêu đối với tha nhân, để đừng sự hèn nhát, ích kỷ nào có thể làm chùn bước chân, khép lại cánh tay khiến con từ khước sống sự thật theo giới luật yêu thương cao cả mà Chúa Giêsu đã truyền dạy;

Xin biến cuộc đời con thành ngọn lửa mạnh mẽ, cháy sáng cho Ngài, để đừng có bất kỳ khó khăn, thử thách, chán nản nào làm lụi tàn nguồn 7 ơn thánh mà Ngài đã rót vào tâm hồn con khiến con từ chối tham dự vào tình yêu thương vô bờ, vô điều kiện của Thiên Chúa trong từng ngày sống của con.

Vâng, Lạy Ngôi Ba Chí Thánh, xin hãy ngự đến!

Tác giả: Nt. Anna Ngọc Diệp, OP - Dòng Đa Minh Thánh Tâm
Theo: catholic-link.org và catholicexchange.com

CHIA BUỒN

**Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Liên Giáo Phận được tin:
BÀ CỐ MARIA LƯU THỊ THƠM**

**Là thân mẫu LM. Phaolô Phạm Minh Tân, linh hướng Hội
Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận Bà Rịa.**

Đã an nghỉ trong Chúa lúc 0g30 ngày 20/04/2024

Hưởng thọ: 87 tuổi

**Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Liên GP xin thành kính
phân ưu cùng Cha và Gia đình. Xin Lòng Thương Xót của
Chúa cho linh hồn Maria sớm được hưởng tôn nhan Chúa.**

CHUỖI THIỀN**TRẦM THIÊN THU**

Ngày Tháng Noi Theo Gương Đức Mẹ Việt Nhân Tín Nguyễn Chuỗi Mân Côi

Sách "NhữngƠn Lạ Mẹ Ban" có ghi lại câu chuyện này: Hồi 19 tuổi, nhà văn Ozanam đến Paris với một tâm hồn không hẳn là vô tín ngưỡng, nhưng đang bị lung lay mạnh, có thể nói là khủng hoảng trầm trọng.

Một hôm Ozanam vào nhà thờ Đức Bà để xem tranh ảnh và công trình kiến trúc, bỗng Ozanam thấy gần cung thánh có một ông lão đang quỳ cầu nguyện, Ozanam tưởng là ông ta chỉ là một thường dân. Chàng đến gần và nhận ra đó là Ampère đại nhân, một nhà bác học danh tiếng đương thời. Tự nhiên Ozanam quỳ xuống, ngưỡng nghịu thềm thĩ cầu nguyện với Đấng mà chàng đã bỏ lâu nay. Lúc đó, tay bác học Ampère đang lần Chuỗi Mân Côi, mắt nhắm lại và rất kính cẩn.

Lúc sau, nhà bác học ra về, Ozanam đến gần và có vẻ rụt rè. Thấy vậy, bác học Ampère hỏi:

– Tôi có thể giúp anh việc gì không, hay anh muốn giải một bài toán?

Ozanam nói:

- Thưa không, con là sinh viên văn khoa, rất dở môn toán.
- Vậy anh bạn cần điều gì khác?
- Con muốn xin giáo sư giúp ý kiến về vấn đề đức tin.

Bác học Ampère cười:

- Đức tin là môn tôi rất dở, nhưng tôi sẽ gắng.

Về sau, ông Ozanam thường nói: *"Chuỗi tràng hạt của nhà bác học Ampère đã ảnh hưởng mạnh tới cuộc đời tôi hơn tất cả những sách đạo và bài giảng."*

Bác học André-Marie Ampère sinh ngày 20-1-1775 tại Lyon (gần Poleymieux, Pháp), là nhà vật lý, là một trong những nhà phát minh ra điện từ trường và phát biểu thành định luật mang tên ông là định luật Ampère – đơn vị đo cường độ dòng điện. Ông nói một câu khiến chúng ta phải suy tư: *"Chúng ta chỉ vĩ đại khi chúng ta*



cầu nguyện. “Một bác học danh tiếng mà còn vậy thì chúng ta là gì mà không cầu nguyện, không lần Chuỗi Mân Côi?”

Ông có tính tò mò và say mê tìm hiểu kiến thức từ khi còn rất nhỏ, người ta nói rằng ông đã đưa ra lời giải cho các tổng số học lớn bằng cách sử dụng các viên sỏi và mẫu bánh bích quy trước khi biết các con số. Cha ông dạy Latin cho ông, nhưng sau đó người cha không dạy Latin nữa vì nhận thấy con trai mình có khả năng và khuynh hướng nghiên cứu toán học. Về sau, Ampère học lại tiếng Latin để hiểu được các tác phẩm của Euler và Bernoulli. Cuối đời ông nói rằng ông biết nhiều nhất về toán học khi ông 18 tuổi, tuy vậy ông cũng đọc rất nhiều sách vở của các lĩnh vực khác như lịch sử, các ghi chép trong các chuyến du hành, thi ca, triết học và khoa tự nhiên.

Khi Lyon rơi vào tay quân đội Cách Mạng Pháp năm 1793, cha của Ampère (giữ chức thẩm phán trị an) đã chống lại một cách kiên quyết với cuộc cách mạng này, do đó đã bị bỏ tù và sau đó đã chết trên đoạn đầu đài. Sự kiện này gây ấn tượng sâu sắc đối với tâm hồn nhạy cảm của Ampère. Vài năm sau đó ông đã chìm trong sự lãnh cảm. Sau đó, sở thích của ông đã được đánh thức bởi một số bức thư về thực vật học khi chúng đến tay ông, và từ đó ông đã chuyển sang nghiên cứu thi ca cổ điển và sáng tác những bài thơ. Sau này, ông cho biết rằng có ba mốc lớn trong đời ông: Rước lễ lần đầu, đọc bài điệu văn cho Descartes của Antoine Léonard Thomas (nhà thơ Pháp), và sự kiện chiếm ngục Bastille.

Năm 1796, ông gặp cô Julie Carron và họ đã gắn bó với nhau. Quá trình gặp gỡ của hai người đã được ông ghi chép lại rất thật trong tạp chí *Amorum*. Năm 1799, họ cưới nhau. Khoảng năm 1796, Ampère dạy toán học, hóa học và ngoại ngữ tại Lyon. Năm 1801, ông chuyển tới Bourg làm giáo sư vật lý và hóa học, để lại người vợ ốm đau và con gái Jean Jacques Ampère ở Lyon. Vợ ông mất năm 1804, ông đã không bao giờ lấy lại được thăng bằng vì sự mất mát này. Cùng năm này, ông được bổ nhiệm làm giáo sư môn toán tại trường trung học Lyon.

Bài báo nhỏ của ông “*Considérations Sur La Théorie Mathématique Du Jeu*” (Suy nghĩ về Lý thuyết Toán học Vui) miêu tả những khả năng thắng bạc thay vì chơi may rủi, được xuất bản năm 1802, và đã được sự chú ý của Jean Baptiste Joseph Delambre

– người giới thiệu ông làm giáo sư ở Lyon. Năm 1804, ông là trợ giảng tại trường Bách khoa Paris, ở đó ông được bầu là giáo sư toán năm 1809. Ông tiếp tục theo đuổi các nghiên cứu khoa học và các nghiên cứu đa ngành với một sự chuyên cần không suy giảm. Ông được kết nạp làm thành viên của Hàn lâm viện Pháp năm 1814.

Ông đã thiết lập mối quan hệ giữa điện trường và từ trường, và trong phát triển khoa học về điện từ trường, như ông gọi đó là điện động lực học, là lĩnh vực tên tuổi của Ampère đã được công nhận. Ngày 11-9-1820, ông được biết về phát minh của Hans Christian Orsted rằng kim nam châm chịu tác động của dòng điện. Ngày 18-9-1820, ông gửi một báo cáo tới Hàn lâm viện, báo cáo này chứa đựng những bình luận hoàn thiện hơn về hiện tượng này.

Toàn bộ lĩnh vực này đã được mở ra khi ông khảo sát và phát biểu công thức toán học, không chỉ để giải thích hiện tượng điện từ trường mà còn dự đoán nhiều sự kiện và hiện tượng mới. Ông đã viết bài "Essai Sur La Philosophie Des Sciences" (Trắc nghiệm về Triết lý Khoa học) rất có giá trị. Ngoài ra, ông đã viết một loạt các bài viết, trong đó có hai bài về tích phân của các phương trình vi phân.

Sự hào hiệp và tính cách đơn giản của ông được thể hiện trong cuốn **Journal et Correspondance** (Paris, 1872) do ông viết. Sau 45 năm, các nhà toán học đã phải công nhận ông. Sự cống hiến của ông rất lớn trong lĩnh vực khoa học, toán học, vật lý, hóa học, triết học. Trong toán học, ông nghiên cứu lý thuyết xác suất, giải tích và ứng dụng toán học vào vật lý.

Là nhà toán học hàng đầu, ông đã chỉ ra cách sử dụng ngành khoa học này. Ông coi toán học là một ngành của triết học, là cơ sở để đưa các phát minh trong vật lý trở thành các công thức định lượng. Vai trò của toán học là nâng cao tính chính xác, cũng như một phương tiện thực nghiệm của vật lý hiện đại.

Là một nhà tiên đoán vĩ đại, ông đã đưa ra các tư tưởng khoa học, từ đó đã mở ra các hướng nghiên cứu và ứng dụng khoa học rộng lớn. Tên tuổi của ông được xếp ngang hàng với các nhà bác học vĩ đại khác của nước Pháp và thế giới.

Công trình của Ampère về vật lý đạt được hàng loạt các thành tựu vĩ đại. Dựa vào phát hiện của Orsted năm 1820 về tác dụng



của dòng điện lên kim nam châm, ông đã nghiên cứu bằng thực nghiệm để tìm ra lực điện từ và phát biểu thành định luật mang tên ông. Lực điện từ là một trong các lực cơ bản của tự nhiên, cơ sở của điện động lực học. Định luật Ampère cho phép xác định chiều và trị số của lực điện từ, là cơ sở chế tạo động cơ điện. Công thức Ampère và định luật Faraday là hai cơ sở chính để James Clerk Maxwell xây dựng nên lý thuyết trường điện từ.

Trong hóa học, ông đã tìm ra định luật sau này gọi là định luật Avogadro-Ampère. Ông còn là một nhà thực nghiệm tài ba, tự thiết kế và tự làm nhiều thiết bị phục vụ cho các thí nghiệm của mình. Các thiết bị này đã trở thành nền tảng cho các dụng cụ đo điện (như am-pe kế, vôn kế, điện trở kế,...). Ông còn là cha đẻ của các lý thuyết về phần tử vô hướng, của từ xuyên và của nam châm điện.

Ông qua đời ngày 10-6-1836 tại Marseille (Pháp) và được an táng tại nghĩa trang Montmartre (Paris, Pháp).

Một nhà khoa học danh tiếng lầy lừng như bác học André-Marie Ampère mà có niềm tin mạnh mẽ và rất sùng kính Đức Mẹ, bằng chứng là ông say mê lần chuỗi Mân Côi. Điều đó cho chúng ta thấy rằng khoa học và đức tin không hề đối nghịch, một khi người ta càng hiểu rõ về khoa học thì càng thêm vững đức tin, càng đến gần Thiên Chúa và Đức Mẹ.

Đức tin vô cùng quan trọng. Tại sao? Vì nhờ ĐỨC TIN mà được cứu độ, (Rm 1:15) nhờ ĐỨC TIN mà nên công chính, (Rm 3:21; Rm 5:1; Rm 9:30; Rm 9:32; Rm 10:6; Gl 3:24; Dt 11:7) nhờ ĐỨC TIN mà được niềm vui và bình an, (Rm 15:13) nhờ ĐỨC TIN mà được chữa lành. (Mt 9:22; Mc 5:34; Lc 8:48; Lc 17:18; Lc 18:42)

Chuỗi Mân Côi là Bản Tóm Lược của Phúc Âm, lần chuỗi Mân Côi là một cách củng cố đức tin. Chính Đức Mẹ đã khuyến cáo tại Fátima: "**Ăn Năn Đền Tội – Canh Tân Đời Sống – Lần Chuỗi Mân Côi.**" Đó là "Mệnh Lệnh Fátima" được Đức Mẹ truyền qua ba trẻ nhỏ (Luxia, Giaxinta và Phanxicô), và đó cũng là bí quyết để chúng ta có thể cứu thế giới, cứu các linh hồn, và cứu chính mình.

Lạy Chúa Giêsu, xin tha tội chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục, xin đem các linh hồn lên Thiên Đàng, nhất là những linh hồn cần đến Lòng Chúa Thương Xót hơn.

Chữ TÍN

Viễn Đông



Chữ Tín trong Việt ngữ chỉ ba mẫu tự nhưng ý nghĩa “đồ sộ” và quan trọng, trải dài suốt đời người. Người trọng chữ Tín luôn được người khác quý trọng. Đó là người có uy tín. Xưa nay, uy tín luôn là phẩm chất cao quý, vì vậy chữ tín có vai trò rất quan trọng. Tiền nhân kết luận: *"Có lòng tin là có tất cả, mất lòng tin thì trắng tay, vì chẳng còn ai muốn đến với mình nữa"*.

Chữ Tín trong cuộc sống được thể hiện trong nhiều khía cạnh rộng lớn. Người trọng chữ Tín luôn đúng hẹn, giữ lời hứa với người khác. Coi trọng chữ Tín là điều rất cần thiết, và được thể hiện theo nhiều phương diện.

Chữ Tín ghép với nhiều từ khác với ý nghĩa khác nhau hoặc tương đương: Tín Thành – Thành Tín, Tín Trung – Trung Tín, Tín Nhiệm, Tín Nghĩa, Ấn Tín, Thư Tín, Điện Tín, Mê Tín, Cuồng Tín, Thân Tín, Tâm Tín, Thất Tín, Tín Dụng, Tín Hiệu, Tín Ngưỡng, Tín Hữu, Tín Nhân, Tín Đồ, quan trọng là Tín Thác – với lời nguyện đặc biệt liên quan Lòng Chúa Thương Xót: *"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài"*.

Với người thân trong gia đình, chữ Tín không chỉ giữ đúng lời hứa mà còn là chuẩn mực và có trách nhiệm với mọi người trong nhà. Gia đình là hạt nhân của xã hội, nếu bạn luôn giữ chữ Tín và coi trọng tình thân, duy trì mối quan hệ tốt đẹp với mọi người thì ngoài xã hội bạn sẽ có lợi thế. Gia đình và những người có mối quan hệ với bạn đều được hưởng tiếng thơm. Đó là di sản quý giá, là “của hồi môn” hoặc “của để dành” cho con cháu.

Với xã hội, chữ Tín được thể hiện rất rõ trong việc giữ đúng cam kết với người khác. Chữ Tín cũng được thể hiện qua việc giữ các chuẩn mực đạo đức, không vi phạm luật pháp, luôn trong sạch. Người ta “chọn bạn mà chơi” là vậy. Còn trong kinh doanh, chữ Tín đáng giá lắm. Đó là thể hiện đúng đắn và đầy đủ với đối tác, bảo đảm chất lượng sản phẩm và thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ về bảo hành với khách hàng.

Người ta nói: *"Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí."* Có những cơ hội tốt, những dịp may, nếu không nắm bắt kịp thì có thể không còn cơ hội khác. Cần lắm sự phân định và sự khôn ngoan để có thể đủ tự tin mà chọn lựa và quyết định.

*Đôi khi trễ mấy phút thôi
Mà rồi nuối tiếc cả đời trăm năm*

Không thể làm gì nữa. Công việc trong xã hội đời thường đã vậy, càng quan trọng hơn trong lĩnh vực tâm linh.

UY TÍN

Cụ Nguyễn Công Trứ nói: *"Đã mang tiếng ở trong trời đất – Phải có danh gì với núi sông."* Nhưng cái danh tiếng không bằng Uy Tín. Đại nhân Khổng Tử nói: *"Nhân nhi vô tín, bất tri kỳ khả dã."* (Người không có chữ tín chẳng làm nên việc gì). Ý nói rằng người không giữ chữ Tín thì không thể thành công, không thể thành nhân – nên người. Từ xưa, chữ Tín vẫn luôn được coi trọng và là điều căn bản tạo nên bản chất con người.

Trong mọi lĩnh vực, chữ Tín là một đức tính – đề cập tính minh bạch và đạo đức. Đó là khả năng cam kết, tuân thủ, giữ lời hứa, và thực hiện một cách trung thực. Giữ chữ Tín là tạo uy tín, tạo ra tầm nhìn về chính mình để người khác thấy mình đáng tin cậy. Người giữ lời hứa và tuân thủ cam kết là người luôn thực hiện những gì họ đã hứa bằng lời nói hoặc cam kết bằng văn bản.

Người có uy tín là người thẳng thắn, trung thực, không giấu giếm, không khuất tất, không gian dối, luôn đúng hẹn và đúng giờ. Sự uy tín thể hiện sự tự trọng và tôn trọng người khác. Người có uy tín cũng biết phục thiện, dám nhận sai lầm và sẵn sàng sửa sai, biết quên mình, ưu tiên người khác, có chí tiến thủ, không sợ khó, khôn ngoan rút kinh nghiệm từ sai lầm của mình và của người khác.

Trong ngũ thường, chữ Tín ở vị trí cuối cùng nhưng lại là điểm mấu chốt. Ai không coi trọng chữ Tín sẽ không được người khác tin tưởng hoặc quý mến.

Người ta nói "quá tam ba bận" hoặc "một sự bất tín, vạn sự chẳng tin." Chuyện kể rằng: Có một cậu bé rất thích chim bồ câu, sáng nào cậu cũng ra quảng trường cho chim bồ câu ăn. Dần dần, những con chim bồ câu đó đã trở nên quen thuộc với cậu bé. Mỗi khi cậu tới, chúng bay đến chân cậu mà không cảnh giác hoặc nghi ngờ. Thậm chí có con còn bay lên đậu trên vai và tay cậu để được cậu vuốt ve, âu yếm.

Một hôm, giáo viên mỹ thuật chuẩn bị cho lớp học vẽ động vật. Đầu tiên là vẽ chim bồ câu. Cậu bé nói với giáo viên: *"Con có thể mang một con chim bồ câu thật đến lớp cho các bạn vẽ, nhất định sẽ đẹp hơn nhiều!"* Cả giáo viên và học trò đều vui mừng, hứng khởi.

Hôm sau, cậu tới quảng trường từ sớm. Ngay khi các chú bồ câu vui vẻ tới gần, cậu bắt lấy một con cho vào lồng và mang tới lớp. Suốt buổi học, ai cũng khen cậu tài giỏi. Các học sinh cũng rất vui vẻ tới gần ngắm nhìn bồ câu.

Sau hôm đó, cậu trở lại quảng trường và thả chim bồ câu ra. Nhưng thật lạ, cả đàn bồ câu nhìn cậu với vẻ kinh hoàng. Khi cậu đến gần bất kỳ con nào thì tất cả đều bay đi chỗ khác. Kể từ đó, dù cậu mang đến nhiều thức ăn thì cũng chẳng con nào đến chơi với cậu như trước nữa.

Ai cũng vậy, chỉ cần bị phản bội một lần thôi thì dù có thân thiết đến mấy cũng sẽ có khoảng cách là mất lòng tin. Trong bất kỳ mối quan hệ nào cũng không thể có sự lừa dối, lợi dụng, mưu mô toan tính,... Sự rạn nứt không thể hàn gắn, khoảng cách không thể lấp đầy. Vì thế, chữ Tín là báu vật vô giá, không gì có thể đánh đổi.

Thật vậy, tục ngữ khuyên phải "chọn mặt gửi vàng" chứ không thể nhẹ dạ cả tin. Người ta khuyên nhau bằng lời ca dao: "*Nói lời phải giữ lấy lời – Đừng như con bướm đậu rồi lại bay.*" Người không coi trọng chữ Tín là kẻ dễ lừa đảo, xảo trá, thế nhưng "Hay gì lừa đảo kiếm lời – Cả nhà ăn uống, tội trời mang riêng."

Người có uy tín là người nói ít, làm nhiều: "*Nói chín thì phải làm mười – Nói mười làm chín, kẻ cười người chê.*" Và nên tránh xa loại người coi thường chữ Tín: "*Người sao một hẹn thì nên – Người sao chín hẹn thì quên cả mười.*" Tục ngữ nói: "*Kiểm củi ba năm, thiêu một giờ.*" Uy tín phải tạo lập suốt đời, nhưng chỉ một động thái nhỏ cũng đủ làm mất thanh danh, và còn ảnh hưởng nhiều lĩnh vực khác trong cuộc sống. Phải mất nhiều công sức để trồng được khu rừng, nhưng chỉ một que diêm nhỏ cũng đủ làm khu rừng thiêu rụi.

PHẨM GIÁ

Trong một cuộc hội thảo có đông đảo người tham dự, diễn giả bước lên bục, rồi rút ra tờ 20 USD từ trong túi. Ông hỏi mọi người: "*Có ai muốn lấy tờ 20 USD này không?*" Có rất nhiều cánh tay giơ lên. Sau đó diễn giả vò tờ tiền trong tay rồi hỏi: "*Còn ai muốn lấy nó nữa không?*" Một số cánh tay vẫn giơ lên. Diễn giả mỉm cười: "*Vậy nếu tôi làm thế này thì sao?*" Vừa nói ông vừa ném tờ tiền xuống đất, lấy chân giẫm lên nó, rồi ông nhặt tờ tiền lên và hỏi: "*Bây giờ còn ai muốn lấy nó nữa không?*" Vẫn có vài người giơ tay.

Diễn giả ôn tồn nói: "*Quý vị vừa mới có được một điều vô cùng ý nghĩa. Dù tôi có làm gì với tờ tiền này, quý vị vẫn muốn có nó, bởi vì*

nó KHÔNG HỀ MẤT GIÁ TRỊ, nó vẫn là 20 USD. Trong cuộc đời, mỗi chúng ta nhiều lần bị quyết định của bản thân hoặc vì những hoàn cảnh khó khăn bên ngoài tác động mà gục ngã hoặc tổn thương. Chúng ta cho rằng mình không xứng đáng thế nọ, thế kia, nhưng cho dù có chuyện gì xảy ra, trong mắt Thiên Chúa, giá trị của chúng ta vẫn không thay đổi – với đầy đủ nhân vị, nhân phẩm và nhân quyền. Chúng ta sạch sẽ hay bẩn thỉu, ăn mặc rách rưới hay sang trọng, chúng ta vẫn luôn là báu vật vô giá.”

Cain đã phạm tội tày trời là giết em ruột Abel và bị Thiên Chúa xua đuổi, nhưng Ngài vẫn bảo vệ Cain tới cùng: *"Bất cứ ai giết Cain sẽ bị trả thù gấp bảy."* (St 4:15) Giacóp được đổi tên là Israel, và Thiên Chúa động viên: *"Đừng sợ, vì Ta đã chuộc người về, đã gọi người bằng chính tên người: người là của riêng Ta! Người có băng qua nước, Ta sẽ ở cùng người, người có vượt qua sông, cũng không bị nước cuốn; người có đi trong lửa, cũng chẳng hề hấn gì, ngọn lửa không thiêu rụi người đâu."* (Is 43:1-2) Và mỗi chúng ta cũng vậy, đừng thất vọng, hãy tin thác và tin thành với Thiên Chúa đến hơi thở cuối cùng, bất kể điều gì xảy ra!

Giá trị con người không phụ thuộc vào ngoại hình, kiến thức, tài sản hoặc những gì chúng ta sở hữu, cũng không bị tác động bởi bất cứ mối quan hệ nào, nhưng giá trị đó được quyết định bởi chính mình. Mỗi người không là một ốc đảo nhưng độc nhất vô nhị, không là bản sao của người khác.

Phải tin tưởng rồi mới có thể yêu mến. Và không ai phải thất vọng vì yêu mến Đấng Tối Cao duy nhất, tuyệt đối và chí thánh. Kinh Thánh cho biết rằng Thiên Chúa nhân hậu, từ bi, chậm giận, giàu tình thương và lòng thành tín, (Tv 86:15) không máy may gian dối, luôn chính trực công minh, (Đnl 32:4) giữ lòng trung tín mãi muôn đời, (Tv 146:6) chỉ ưa thích tín thành và nhân hậu. (Hc 1:27)

Nếu bất tín và bất trung thì có hệ lụy tất yếu, bất lợi cho chính mình mà thôi: *"Ta sẽ ẩn mặt đi không nhìn chúng, để xem hậu vận chúng ra sao; vì chúng là giống nòi tráo trở, những đứa con chẳng chút tín trung. Chúng đã thờ các thần không phải là Thiên Chúa khiến Ta phải ghen tương, thờ những thần hư ảo mà trêu giận Ta; Ta sẽ dùng một dân không phải là dân khiến chúng phải ghen tương, dùng một dân tộc ngu si mà trêu giận chúng."* (Đnl 32:20-21) Thánh Vịnh gia đã từng than thở: *"Xin cứu nguy, lạy Chúa, vì chẳng còn thấy ai đạo hạnh, giữa loài người, không một kẻ tín trung."* (Tv 12:2) Thiên

Chúa chí công, chính trực và rạch ròi: "Ngài tín trung với kẻ tín trung, xử tuyệt hảo với người tuyệt hảo." (2 Sm 22:26) Như có lần Chúa Giêsu đã nói: "Anh em đừng đố kỵ nào thì Thiên Chúa cũng sẽ đố kỵ ấy cho anh em." (Mt 7:2; Mc 4:24; Lc 6:38)

Người nào tín trung chắc chắn sẽ có nhiều lợi ích: "Ai ngay chính được Ngài trợ lực, Ngài thành khiên thuẫn cho kẻ sống thanh liêm, giữ gìn đường nẻo người chính trực, bảo vệ lối đi kẻ tín trung." (Cn 2:7-8) Và còn hơn thế nữa: "Nhờ nhân nghĩa tín thành mà tội được xóa bỏ, nhờ kính sợ Đức Chúa mà tránh được sự dữ." (Cn 16:6)

Kinh Thánh đề cập nhiều tới chữ Tín – Đức Tín Thành. Kinh Thánh nói: "Hối lộ và bất công rồi ra sẽ biến mất, nhưng lòng trung tín sẽ tồn tại muôn đời." (Hc 40:12) Kinh Thánh khuyên: "Hãy tha thiết với bạn bè và hết lòng trung tín, nhưng nếu đã tiết lộ bí mật của ai, thì đừng chạy theo họ nữa." (Hc 27:17) Và không chỉ là lời khuyên mà còn có hậu: "Hãy giữ lời và trung tín luôn luôn, thì bất cứ lúc nào cần điều chi, con cũng sẽ được." (Hc 29:3)

Thánh Vịnh gia mời gọi: "Hết mọi người hiểu trung với Chúa, hãy yêu mến Chúa đi! Chúa giữ gìn những ai thành tín nhưng thẳng tay trừng trị người ăn ở kiêu căng." (Tv 31:24) Và Thánh Vịnh gia cầu nguyện: "Xin Chúa Trời gửi xuống tình thương và lòng thành tín của Ngài." (Tv 57:4)

Chắc chắn rằng "tất cả đường lối Chúa đều là yêu thương và thành tín đối với những kẻ nào giữ giao ước và lễ luật Chúa." (Tv 25:10) Vì thế, "hãy giữ đức tín thành, công chính và luôn trông cậy vào Thiên Chúa." (Hs 12:7)

CHIA BUỒN

Được tin Anh Phanxicô Xaviê Nguyễn Hồng Phước, Trưởng Ban Chấp hành CĐ LCTX GP Thanh Hoá, thành viên Ban Điều hành CĐ LCTX Liên Giáo Phận, đã về Nhà Cha lúc 19g00 ngày 20/03/2024.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Liên Giáo Phận chân thành chia sẻ niềm tiếc thương cùng CĐ LCTX GP Thanh Hóa và Tang quyến. Nguyện xin Thiên Chúa từ bi thương xót, cho linh hồn Phanxicô sớm được hưởng hạnh phúc Nước Trời.

ĐỨC TIN VÀ VĂN HÓA: CON ĐƯỜNG CỦA TIN MỪNG TRONG THỜI ĐẠI HÔM NAY

Đức tin và văn hóa tưởng chừng như hai chiều kích tách biệt lại là một vấn đề tương giao nội tại trong công cuộc loan báo Tin Mừng của Giáo hội qua mọi thời. Đức tin là một hồng ân huyền nhiệm được Thiên Chúa trao tặng cho con người, là cánh cửa dẫn con người vào sự sống thần linh. Trong khi đó văn hóa lại là thành quả của cuộc sống và hoạt động của một nhóm người, một quốc gia, dân tộc hay nhân loại. Tuy nhiên, hơn hai ngàn năm qua dù Tin Mừng đã được gieo vào hàng trăm nền văn hóa khác nhau trong nhân loại nhưng chưa bao giờ vấn đề giao thoa giữa đức tin và văn hóa hết thao thức trong công cuộc loan báo Tin Mừng của Giáo hội, đặc biệt là trong thời đại hôm nay, bởi như lời thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II quả quyết: “Một đức tin mà chưa biến thành văn hóa, là đức tin chưa được đón nhận trọn vẹn, chưa thật sự suy tư, chưa sống một cách chân thành”. Vậy ta hiểu nhận định đó như thế nào? Và vấn đề đó có ý nghĩa gì trong công cuộc Loan báo Tin Mừng giữa thời đại chúng ta hôm nay?

Trước hết, Đức tin được hiểu là ơn Thiên Chúa ban để người tín hữu tự do gắn bó trọn vẹn với Thiên Chúa (Fides qua), đón nhận những chân lý mạc khải (Fides quæ) trong Đức Kitô. Đây là một trong ba nhân đức đối thần. Đức tin là một điều kiện cần thiết để được cứu rỗi. Đức tin phải là một hành vi nhân linh, có ý thức và tự do, bao trùm toàn diện con người (Từ điển Công giáo, tr.295).

Văn hóa được giải thích là trình độ phát triển của con người và của xã hội được biểu hiện trong các kiểu và hình thức tổ chức đời sống và hành động của con người cũng như trong giá trị vật chất và tinh thần mà do con người tạo ra (Khái niệm Văn hóa – Wikipedia tiếng Việt).

Trong Tông huấn Loan báo Tin Mừng *Evangelii Nuntiandi* (1975), Đức thánh cha Phaolô VI nhấn mạnh rằng: “Không còn nghi ngờ gì nữa, sự tách biệt giữa Tin Mừng và văn hóa là thảm cảnh của thời đại chúng ta hôm nay, cũng như các thời đại trong quá khứ”. Quả thế, đức tin Kitô giáo được hình thành, thông truyền và lưu chuyển không qua con đường nào khác ngoài con đường văn hóa. Về phần

mình chính Đức Kitô đã trở thành linh hồn của văn hóa, làm phong phú nguồn văn hóa của nhân loại và là động lực cho sự biến đổi văn hóa. Chính vì thế dưới nhãn quan Kitô giáo thì giữa đức tin và văn hóa luôn có mối tương quan, gắn kết hỗ trợ cho nhau và dường như là sự tồn tại hỗ tương không thể tách rời.

Cũng vì sự gắn kết tương giao đó nên thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô đệ nhị xác quyết: “Một đức tin mà chưa biến thành văn hóa, là đức tin chưa được đón nhận trọn vẹn, chưa thật sự suy tư, chưa sống một cách chân thành”.

Thật thế, một đức tin nếu chỉ nằm trên lý thuyết trừu tượng mà không đi vào thực tiễn cuộc sống thì đức tin ấy chỉ là đức tin trên sách vở, lý thuyết, giáo huấn nặng nề mà chẳng thể đem lại giá trị, ý nghĩa gì cho cuộc sống con người. Do đó, một đức tin tồn tại kiểu như vậy không sớm thì muộn sẽ bị thanh lọc, loại trừ, khai tử.

Thế nên, một đức tin được nhìn nhận là linh hồn của văn hóa thì đức tin đó chắc chắn không phải là một tư tưởng trừu tượng, khó nắm bắt, khó đón nhận, nhưng ngược lại, đức tin đó phải mang giá trị ý nghĩa thực tiễn cho con người ở mọi lúc mọi nơi, trong mọi hoàn cảnh. Nhưng để mang lại ý nghĩa và giá trị đích thực cho con người, không còn con đường nào khác, đức tin đó phải đi vào mọi nền văn hóa, phải biến thành văn hóa, phải “sống” trong nền văn hóa và phải làm cho nền văn hóa đó được thông truyền, lưu chuyển, cũng như làm phong phú cho nền văn hóa, đặc biệt phải đưa đến những giá trị tốt đẹp cho thực tại cuộc sống của con người, là chủ thể của nền văn hóa. Có như thế, đức tin mới là cái “linh hồn” tồn tại trong nền văn hóa mà dù văn hóa có thay đổi thì “linh hồn” đó trường tồn vững bền.

“Một đức tin được đón nhận trọn vẹn, được suy tư, được sống chân thành khi chính đức tin đó biến thành văn hóa”.

Đức tin là một mầu nhiệm phát xuất từ Thiên Chúa, là một hồng ân nhưng không, được Thiên Chúa ban tặng cho con người, là chìa khóa để con người mở cánh cửa bước vào sự sống thần linh với Thiên Chúa. Còn văn hóa lại là cái thực tại của con người, cái tinh túy căn cốt được con người chắt lọc và dồn góp trong cuộc sống, là sản phẩm vật chất cũng như tinh thần do quá trình sinh sống và hoạt động của con người tạo ra. Thế nên, để đức tin đi vào văn hóa và biến đổi thành văn hóa thì trước hết, về phương diện tinh



thần, đức tin đó phải được diễn tả, truyền bá bằng chính ngôn ngữ của nền văn hóa đó. Tiếp đến, nội dung giá trị chân lý của đức tin phải được thẩm thấu qua cảm thức tư tưởng, nhận thức, suy tư của chủ thể văn hóa. Từ sự khai sáng về nhận thức để ý thức về giá trị của đức tin dẫn đến sự cải biến về hành vi, cử chỉ, lối sống của thể văn hóa. Và cuối cùng từ sự cải biến, đức tin được biểu lộ trong cách ăn nết ở, lời ăn tiếng nói, trong cách đối nhân xử thế, cung cách sống của con người trong nền văn hóa đó.

Đức tin sau khi đi vào văn hóa bằng con đường tinh thần, sẽ dẫn tới sự biến đổi về mặt tâm linh, văn hóa khi đã thẩm thấu giá trị của đức tin thì sẽ làm tỏ lộ giá trị của Tin Mừng bằng một cuộc sống: nhẫn nhục, hiền hậu không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác nhưng vui khi thấy điều chân thật. Bởi đức tin sản sinh đức mến, mà đức mến thì tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hi vọng tất cả, chịu đựng tất cả (1Cr 14, 4-7). Và chính lúc ấy mỗi chủ thể trong nền văn hóa được đức tin cảm hóa sẽ phản chiếu khuôn mặt của một Thiên Chúa yêu thương, tha thứ, chậm bất bình và rất đỗi khoan dung, một Thiên Chúa đầy lòng trắc ẩn, từ bi thương xót đối với hết thảy mọi người.

Cũng chính từ những giá trị Tin Mừng ấy, men đức tin sẽ thẩm nhiễm vào trong từng cá thể của nền văn hóa, để rồi làm cho cả cộng đồng dậy men, và từ khởi đầu của một cộng đồng sẽ làm cho cả nhân loại dậy men: men hiệp nhất, men hòa bình, men yêu thương, men tha thứ, men tin tưởng, Bởi như Đức giáo hoàng Bênêdictô XVI thì: "Đức tin luôn là men của văn hóa và là ánh sáng cho trí tuệ". Và từ lúc ấy đức tin mới thực sự trở thành linh hồn của văn hóa nhân loại, đức tin đó mang một giá trị ý nghĩa sâu sắc, vĩnh cửu trường tồn và phổ quát trong nhân loại. Đức tin trở thành con đường để trong sự phong phú về văn hóa của nhân loại con đường chân lý đức tin sẽ dẫn nhân loại về hiệp nhất trong gia đình yêu thương của Thiên Chúa, Đấng là căn nguyên cội rễ phát xuất những giá trị Chân Thiện Mỹ cao cả vĩnh tồn cho con người.

Chúng ta có thể lấy một số dẫn chứng về sự đón nhận đức tin trọn vẹn trong chính nền văn hóa của mình: trước hết đó là hình ảnh của Đức cố Hồng y Phanxicô xaviê Nguyễn Văn Thuận, một người bị giam cầm gần 14 năm trong ngục tù, thế nhưng khi ra khỏi tù ngài vẫn không chút ai oán than trách nhưng lại còn bao dung tha thứ cho

những người bắt bớ, giam cầm mình. Hay mẹ thánh Têrêxa Calcutta, mẹ đã đến tận các hang cùng ngõ hẻm trong đất nước Ấn Độ để săn sóc những con người bất hạnh, bị bỏ rơi hay gạt ra bên lề xã hội. Nhân loại biết đến mẹ với gương chứng nhân đức tin qua tấm lòng yêu thương, quảng đại. Và gần gũi của chúng ta hôm nay, đó là hình ảnh của Đức giáo hoàng Phanxicô đương nhiệm, với tư cách là một người cha trong đức tin của Giáo hội, ở bất cứ nơi đâu, và với những ai ngài gặp gỡ, ngài đều trao ban sự triu mến, ánh mắt yêu thương và một tấm lòng quảng đại chân thành, nơi ngài phản chiếu một Thiên Chúa thương xót.

Đặc biệt, trỗi vượt một sự sống trọn vẹn đức tin trong văn hóa nhân loại đó chính là con người của Đức Giêsu. Đức Giêsu là Thiên Chúa, nhưng đã xuống thế làm người, Ngài sống trong kiếp người mặc lấy nền văn hóa của dân tộc Do Thái, nhưng lại sống với những giá trị của Tin Mừng một cách triệt để. Chúa Giêsu có một tâm hồn yêu thương đã chết cho người mình yêu, tha thứ tội cùng cho những ai giết mình, khiêm tốn cúi mình để phục vụ con người là thụ tạo thấp hèn yếu đuối, chữa lành những con người bị thương tích, cứu giúp những ai lâm than khổ nỗi, nhưng trên hết, ngài chính là con đường để tất cả những ai tồn tại trong sự đa dạng của văn hóa loài người đều tìm thấy ánh sáng đức tin đưa tới con đường cứu độ trong Thiên Chúa. Và cũng chính đức Kitô là mẫu gương, là điểm quy chiếu, để trong Người nhân loại tìm thấy: "Một đức tin được đón nhận trọn vẹn, được suy tư, được sống chân thành khi chính đức tin đó biến thành văn hóa".

Vậy chúng ta Loan báo Tin Mừng trong bối cảnh văn hóa của chúng ta hôm nay như thế nào?

Đức cố Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận tha thiết kêu mời mọi tín hữu Chúa Kitô trong thời đại hôm nay: đừng có thái độ đứng đưng như một kẻ bàng quan, ngoài cuộc trong việc kiến tạo cuộc sống thế trần, vì đức tin không phải là bức tường ngăn cách giữa đạo và đời, cũng không phải là thứ thuốc mê đưa người Công giáo ra khỏi thực tại trần gian để sống trong chốn bồng lai tiên cảnh, nhưng là đưa chúng ta đến với con người và giúp chúng ta đánh giá đúng mức những thực tại trần thế: "Đừng làm 'Công Giáo bù nhìn'; Sự ly dị giữa cuộc sống đạo ở nhà thờ và ngoài xã hội, là gương xấu tai hại nhất trong thời đại chúng ta" (*ĐHV, số 621-622*).



Quả thế, đứng trước một thời đại văn minh, con người chủ trương chối bỏ các giá trị truyền thống, nghiêm trọng hơn giữa con người thời nay đang dần vắng bóng Thiên Chúa tâm linh đích thực mà thay vào đó là họ xem tiền bạc của cải là Thiên Chúa, quyền lực danh vọng là Thiên Chúa, thành tựu khoa học kỹ thuật là Thiên Chúa. Và cứ như thế, bên cạnh sự tự mãn kiêu căng của một nhóm người, thì thế giới vẫn còn đó hàng tỷ người đang trong cảnh chiến tranh, đói khát, bất hạnh, nghèo khổ. Sống trong một xã hội như vậy, mỗi Kitô hữu trong môi trường văn hóa của chính mình cần phải nhìn nhận lại giá trị đức tin trong chính cuộc sống của mình. Hơn thế, cần phải biểu lộ giá trị đức tin trước cuộc sống qua: lời ăn tiếng nói, là cử chỉ hành vi, là thái độ, là cách đối nhân xử thế của mình với người xung quanh. Như lời thánh Giacôbê tông đồ: đức tin không hành động là đức tin chết. Hay thánh Phaolô quả quyết: với người Do Thái tôi đã trở nên Do Thái để chinh phục người Do Thái; với những ai sống theo lề luật tôi đã trở nên người sống theo lề luật; tôi đã trở nên yếu với người yếu để chinh phục người yếu, (1Cr 9, 19-23). Như thế, với những nền tảng đức tin đã được Thiên Chúa trao ban qua mẹ Giáo hội, chúng ta hãy sống những giá trị tốt đẹp của Tin Mừng qua cung cách sống của chính mình để làm sao tỏa hương thơm Tin Mừng đến với đồng loại, đến với kẻ yếu thế, kẻ bị bỏ rơi, người bị gạt ra bên lề xã hội, từ đó mỗi người nhận ra sự hiện diện của Chúa Giêsu trong chính chúng ta. Hơn thế nữa mỗi người Kitô hữu trên nhân loại này bằng chính ngôn ngữ, văn hóa, truyền thống, lối sống của mình cùng nhau kiến tạo một xã hội hòa bình, xã hội bác ái, xã hội của tình huynh đệ, tiến tới hiệp nhất trong Đấng Toàn Năng.

Tóm lại, "một đức tin chỉ được đón nhận trọn vẹn, được suy tư và được sống chân thành chỉ khi đức tin đó đã thực sự trở thành văn hóa", bởi qua văn hóa, đức tin được thể hiện và thông truyền một cách sống động qua cung cách sống của một con người. Từ cung cách sống của mình chúng ta là những gương mặt hình ảnh sống động phản chiếu khuôn mặt của một Thiên Chúa yêu thương, tha thứ, nhân hậu giữa thời đại hôm nay. Hầu làm cho cả nhân loại tìm về nguồn sống đích thực là đức tin và văn hóa trong Thiên Chúa Thiên Hào, Đấng là phát xuất nguồn Chân Thiện Mỹ trường tồn vĩnh cửu.

Đỗ Nhiên – ĐCV Thánh Phanxicô Xaviê
Nguồn: dcvphanxicoxavie.com

Độc: SỨ ĐIỆP TRUYỀN THÔNG NĂM 2024

Đỗ Lộc Hưng

LTS: Lễ Chúa GIÊSU lên trời hàng năm được Tòa Thánh ấn định là "Ngày Thế giới về Truyền thông Xã hội". Năm 2024 này, chủ đề được Đức Thánh Cha Phanxicô chọn là "Trí tuệ nhân tạo và Sự khôn ngoan của con tim". Chúng ta cùng tìm hiểu nội dung cơ bản của Sứ điệp này.

Ngày 24/1/2024, lễ kính nhớ thánh Phanxicô Salêsiô, bốn mạng các nhà báo, Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố Sứ điệp nhân Ngày Thế giới về Truyền thông Xã hội lần thứ 58, có chủ đề: "*Trí tuệ nhân tạo và Sự khôn ngoan của con tim*", được cử hành vào Lễ Chúa GIÊSU lên trời, ngày 12 tháng 5 năm 2024. Chủ đề năm nay gắn liền với sứ điệp cho Ngày Hòa bình Thế giới của Đức Thánh Cha, dành cho việc phát triển các hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI).

Theo Đức Thánh Cha Phanxicô, AI đang "*ảnh hưởng triệt để đến thế giới thông tin và truyền thông, và thông qua nó, đến những nền tảng nhất định của cuộc sống trong xã hội*", và "*những thay đổi này ảnh hưởng đến tất cả mọi người*".

Để hiểu nội dung của Sứ điệp, thiết tưởng chúng ta cũng nên biết sơ qua về "*Trí tuệ nhân tạo*". AI là viết tắt của Artificial Intelligence có nghĩa là trí tuệ nhân tạo hay trí thông minh nhân tạo. Đây là một ngành thuộc lĩnh vực khoa học máy tính (Computer science). Là trí tuệ do con người lập trình tạo nên với mục tiêu giúp máy tính có thể tự động hóa các hành vi thông minh như con người.

Cụ thể, trí tuệ nhân tạo giúp máy tính có được những trí tuệ của con người như: biết suy nghĩ và lập luận để giải quyết vấn đề, biết giao tiếp do hiểu ngôn ngữ, tiếng nói, biết học và tự thích nghi, ...

Ví dụ: Từ một câu hỏi của một em học sinh gửi vào trang AI, máy tính sẽ cho ra nhiều câu trả lời để em học sinh có thể tiếp nhận, chọn lọc. Cũng từ một đoạn Tin Mừng Chúa nhật, gửi vào trang AI xin ý kiến, trang sẽ cho ra những bài suy niệm, những lời chú giải của ai đó (?) mà AI đã chọn, tiếp nhận được để người đọc tùy nghi tham khảo.

Nhưng AI có phải là lời giải đáp đúng nhất cho mọi vấn đề? Đó chính là nội dung mà Sứ Điệp của Đức Thánh Cha muốn đề cập đến, chúng ta cùng tìm hiểu Sứ điệp này:



Bắt đầu từ trái tim

Đức Thánh Cha đặt câu hỏi, *"làm thế nào để chúng ta có thể vẫn là con người trọn vẹn và hướng dẫn sự biến đổi văn hóa này phục vụ cho một mục đích tốt đẹp?"*.

Đức Thánh Cha lưu ý rằng "Vào thời đại có nguy cơ giàu có về công nghệ và nghèo nàn về nhân tính, những suy tư của chúng ta phải bắt đầu từ trái tim con người. Chỉ bằng cách trang bị cho mình một cái nhìn tâm linh, chỉ bằng cách phục hồi sự khôn ngoan của trái tim, chúng ta mới có thể đọc và giải thích sự mới mẻ của thời đại chúng ta và tái khám phá con đường dẫn đến một nền truyền thông nhân bản trọn vẹn...".

"Sự khôn ngoan này của trái tim cho phép chính nó được tìm thấy bởi những người tìm kiếm và được nhìn thấy bởi những người yêu thích khôn ngoan; sự khôn ngoan đón trước những người mong muốn nó và nó đi tìm những người xứng đáng với nó (Kn 6, 12-16). Khôn ngoan ở với những người sẵn sàng nhận lời khuyên, những người được ban cho một trái tim ngoan ngùy và lắng nghe (1V 3, 9). Đó là một ân ban của Thánh Thần, cho phép chúng ta nhìn mọi sự bằng đôi mắt của Thiên Chúa, để thấy các kết nối, tình huống, sự kiện và khám phá ý nghĩa thực sự của chúng. Không có sự khôn ngoan này, cuộc sống trở nên nhạt nhẽo, vì chính sự khôn ngoan - có gốc Latinh Sapere có liên quan đến từ Sapere - mang lại hương vị cho cuộc sống.

Cơ hội và nguy hiểm

Đức Thánh Cha tiếp tục nhấn mạnh rằng sự khôn ngoan như vậy không thể tìm được từ máy móc. Ngài giải thích rằng việc lưu trữ dữ liệu giống như máy móc là chưa đủ, nhưng dữ liệu này phải có ý nghĩa và "chỉ con người" mới có khả năng làm được điều này. Đức Thánh Cha cảnh báo: "Tùy thuộc vào khuynh hướng của trái tim, mọi thứ trong tầm tay của chúng ta đều trở thành cơ hội hoặc mối đe dọa".

Ngài lưu ý rằng công nghệ mô phỏng đằng sau thuật toán AI có thể hữu ích trong một số lĩnh vực cụ thể. Tuy nhiên, việc sử dụng AI trở nên "tai ác khi nó bóp méo mối quan hệ của chúng ta với người khác và với thực tại".

Trí tuệ nhân tạo phải được kiểm soát, "Một lần nữa tôi kêu gọi cộng đồng quốc tế "làm việc cùng nhau để thông qua một hiệp ước

quốc tế ràng buộc quy định sự phát triển và sử dụng trí tuệ nhân tạo dưới nhiều hình thức

Lớn lên trong nhân tính

Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi mọi người cùng nhau phát triển “trong nhân tính và trong tư cách là nhân loại”, khi nhắc lại rằng tất cả chúng ta đều được thách thức thực hiện một bước nhảy vọt về chất lượng để trở thành “một xã hội phức tạp, đa sắc tộc, đa nguyên, đa tôn giáo và đa văn hóa”.

Nói về thông tin, Đức Thánh Cha cảnh báo rằng “thông tin không thể tách rời khỏi các mối quan hệ sống động”. Ngài giải thích rằng các mối quan hệ có liên quan đến thực thể và hòa nhập vào thế giới thực, nhưng chúng cũng có liên quan đến trải nghiệm của con người, liên quan đến “lòng trắc ẩn và sự chia sẻ”.

“Việc sử dụng trí tuệ nhân tạo có thể đóng góp tích cực cho lĩnh vực truyền thông, nếu nó không loại bỏ vai trò của báo chí tại hiện trường nhưng trái lại hỗ trợ nó; nếu nó nâng cao tính chuyên nghiệp của truyền thông, làm cho các nhà truyền thông ý thức hơn về trách nhiệm của mình; nếu trả lại cho mỗi người vai trò chủ thể, với khả năng phê bình, của chính truyền thông”.

Câu hỏi cho hôm nay và cho tương lai

“Về vấn đề này, một số câu hỏi được đặt ra. Làm thế nào để bảo vệ tính chuyên nghiệp và phẩm giá của người lao động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, cùng với những người dùng trên toàn thế giới?” Đức Thánh Cha nêu vấn đề.

... “Làm thế nào để đảm bảo tính minh bạch của việc xử lý thông tin? Làm thế nào để xác định tác giả các bài viết và khả năng truy xuất nguồn gốc, ngăn chặn kiểu ẩn danh? Làm cách nào để làm rõ liệu một hình ảnh hoặc video có đang mô tả một sự kiện hay mô phỏng sự kiện đó hay không? Làm thế nào để ngăn chặn nhiều nguồn bị giảm xuống thành một nguồn duy nhất, do đó thúc đẩy một cách tiếp cận duy nhất, được soạn thảo dựa trên cơ sở thuật toán? ... “Và còn bao câu hỏi khác.

“Câu trả lời chúng ta đưa ra cho những câu hỏi này chưa được xác định; nó phụ thuộc vào chúng ta. Tùy thuộc vào chúng ta để quyết định liệu chúng ta sẽ trở thành thức ăn cho các thuật toán hay sẽ nuôi dưỡng trái tim chúng ta bằng sự tự do, mà không có nó chúng ta không thể phát triển sự khôn ngoan... Chỉ có cùng nhau,



chúng ta mới có thể gia tăng khả năng phân định, tỉnh thức và nhìn mọi thứ dưới ánh sáng sự hoàn thành của chúng. Để không đánh mất nhân tính, chúng ta hãy tìm kiếm sự Khôn Ngoan đã hiện diện trước vạn vật (Hc 1, 4), đang đi qua những trái tim tinh tuyền, chuẩn bị những bạn hữu của Thiên Chúa và các ngôn sứ của Người (Kn 7, 27): Sự Khôn ngoan cũng sẽ giúp chúng ta điều chỉnh hệ thống trí tuệ nhân tạo phù hợp với một nền truyền thông nhân bản trọn vẹn” Đức Thánh Cha kết luận...

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO XỨ BẾN CÁT – HẠT GÒ VẤP (Nhiệm kỳ: 2024 – 2028)**

CHA LINH HƯỚNG: LM. GIUSE NGUYỄN ĐỨC TÂM, SDB

- Trưởng Ban Chấp hành: Bà Maria Trần Thị Tươi.
- Phó trưởng Ban Chấp hành: Bà Maria Vũ Thị My Nương.
- Thư ký: Bà Matta Phạm Thị Thanh Tâm.
- Thủ quỹ: Bà Maria Nguyễn Thị Thảo.

**TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO XỨ THÁI BÌNH – HẠT XÓM MỚI (Nhiệm kỳ: 2024 – 2028)**

CHA LINH HƯỚNG: LM. GIOAN B. PHẠM MINH ĐỨC.

- Trưởng Ban Chấp hành: Bà Anna Trần Thị Phương Lan.
- Phó trưởng Ban Chấp hành (nội vụ): Bà Anna Vũ Thị Hồng.
- Phó trưởng Ban Chấp hành (ngoại vụ): Bà Anna Trần Thị Ngọc Anh.
- Thư ký: Bà Têrêsa Đỗ Thị Thu Huệ.
- Thủ quỹ: Bà Anna Nguyễn Thị Vàng.

**TÂN BAN CHẤP HÀNH HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO XỨ BÌNH AN, HẠT BÌNH AN (Nhiệm kỳ: 2024 – 2027)**

CHA LINH HƯỚNG: LM. GIUSE ĐINH HIỀN TIẾN

- Trưởng Ban Chấp hành: Bà Maria Trần Thị Thắm.
- Phó trưởng Ban Chấp hành: Ông Giuse Đào Hải.
- Thư ký: Ông Giuse Nguyễn Văn Cường.
- Thủ quỹ: Bà Têrêsa Vũ Thị Na.

PHỤ NỮ CÔNG GIÁO... LÝ DO ĐỂ ĂN MỪNG?

(Tiếp theo)

Tình yêu dành cho những người bé mọn nhất và trong đời sống gia đình: tấm gương của bốn người phụ nữ thánh thiện.

Gioakim Trương Đình Giai chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Ý **L'amore agli ultimi e nella vita familiare: gli esempi di quattro donne sane**, Osservatore Romano

Khả năng cảm thông đối với những người bé mọn nhất và chấp nhận đau khổ vì tình yêu của Chúa Kitô, và rồi sự thánh thiện được thể hiện trong đời sống hôn nhân và làm mẹ trong hành trình khác nhau của bốn người phụ nữ vào giữa buổi chiều, kết thúc Đại hội quốc tế liên đại học được tổ chức tại Roma với chủ đề: "Phụ nữ trong Giáo hội: những người sáng tạo nên con người"

Adriana Masotti – Vatican

Thánh Teresa Calcutta, thánh Rebecca (Rafqa Ar-Rayès), Chân phước Maria Beltrame Quattrocchi và Tôi tớ Chúa Daphrose Mukansanga là bốn khuôn mặt nữ giới được Đại hội quốc tế liên đại học "Phụ nữ trong Giáo hội: những người sáng tạo nên con người" đã chọn để trình bày vào chiều thứ hai của các buổi làm việc được tổ chức bởi Đại học Giáo hoàng Thánh Giá ở Roma. Chương trình bao gồm 2 phần: "Con tim cảm thông" là tiêu đề của phần đầu tiên; "sự phong nhiêu của việc trao ban" là phần thứ hai. Ngoài các trường Đại học Giáo hoàng Thánh Giá và Urbaniana, sự kiện này còn được cổ vũ bởi Đại học Ngài giáo Avila, Khoa Thần học Giáo hoàng Teresianum, Viện Nghiên cứu Cao cấp về Phụ nữ của Đại học Giáo hoàng Regina Apostolorum và Khoa Thần học Giáo hoàng Teresianum.

Một con tim cảm thông

Trong số tất cả các gương mặt của các thánh nữ được trình bày tại Đại hội, có mười nhân vật, có lẽ khuôn mặt được biết đến nhiều nhất là Thánh Teresa Calcutta, được mọi người gọi là Mẹ Teresa, sống từ năm 1910 đến năm 1997. Maria Mercedes Montalvo García,



thuộc Giáo hoàng Thần học Phân khoa Teresianum của Roma, nhấn mạnh nguồn cảm hứng ban đầu của mẹ Teresa hiến mình cho người nghèo, khi mới 12 tuổi: "Trong trái tim của ngài – bà ấy khẳng định – lời kêu gọi đặc biệt này đã tồn tại vào thời điểm đó, tuy nhiên, nó mang một khuôn mặt và một hình thức cụ thể. Vào năm 1946" khi "ở tuổi ba mươi sáu và sau gần hai mươi năm sống đời thánh hiến ở Ấn Độ, ngài đã được Thiên Chúa kêu gọi một lần nữa". Ngài cảm thấy chính Chúa Kitô kêu gọi ngài chăm sóc những người túng thiếu nhất qua tiếng kêu trên đời Can-vê vang vọng trong tâm hồn ngài: "Ta khát". "Lời kêu gọi – bà thầy nói tiếp - vượt qua mọi logic: 'Chúa muốn tôi trở thành một nữ tu tự do, khoác lên mình sự nghèo khó của thập giá. (...) Đó là ý muốn của Người và tôi phải thực hiện nó", mẹ nói. Mẹ Teresa thành lập dòng Nữ Thừa Sai Bác Ái. Ơn gọi của họ hệ tại ở việc thuộc về Chúa Kitô để thỏa mãn cơn khát tình yêu các linh hồn được Đức Giêsu diễn tả và nét đặc trưng trong đặc sủng của mẹ là: không phải "vì người nghèo", mà là "giữa những người nghèo", làm chứng về sự cảm thông qua những cử chỉ cụ thể. "vì tình yêu là thực tế". Tính thời sự của mẹ thật hiển nhiên: "Chúng ta có thể nói về Mẹ Teresa rằng Mẹ là 'một vị thánh của thời đại chúng ta', bởi vì Mẹ đã tận tình chăm sóc những người nghèo nhất trong số những người nghèo, những người bị gạt ra ngoài lề xã hội - Montalvo García khẳng định. Thông điệp của mẹ đi đến hầu hết khắp nơi trên thế giới và chính xác là ở những nơi xung đột và đau khổ như Gaza, Ukraine, Syria, Yemen.

Đồng hóa với cuộc Khổ nạn của Chúa Kitô

Thánh Rebecca sống từ năm 1832 đến 1853 là vị thánh thứ hai được giới thiệu trong phần này: sinh ra ở Himlaya, một ngôi làng ở Libăng, ngài chọn đời sống tu trì và gia nhập tu viện Đức Mẹ Giải thoát, sau đó ngài được giao nhiệm vụ đào tạo những cô gái muốn trở thành thành viên của Tu hội Mariamât (Con gái Đức Mẹ). Trong thời kỳ đó, đất nước của ngài được đánh dấu bằng những sự kiện đẫm máu: "Rafqa đã tận mắt chứng kiến sự tử đạo của một số lớn người - Đức ông Rafic Warcha, đại diện tộc trưởng Maronite ở Rome, người đã theo dõi một tiểu sử tóm tắt – nhắc lại -. Ngài cũng đã can đảm giấu một đứa trẻ dưới áo choàng của mình, cứu nó khỏi chết". Sau đó, ngài gia nhập Dòng Nữ tu Maronite người Libăng. Trong đó, trong 26 năm, ngài tượng trưng "tấm gương

sống động đối với các chị em của mình về việc tuân theo Luật dòng", về sự siêng năng cầu nguyện, khổ hạnh, từ bỏ bản thân và làm việc trong im lặng". Sau đó, căn bệnh xuất hiện, đặc biệt là ở mắt, khiến ngài bị mù. Ngài sống phần cuối đời trong đau khổ về thể xác, nói lên cảm giác, như chính ngài đã cầu xin Chúa, "kết hợp với Cuộc Khổ nạn của Chúa Kitô". "Cuộc đời của Rafqa - Rafic Warcha nói - thực sự là một điều kỳ diệu; một bí ẩn trong logic của con người; và sự thật về việc chịu đựng đau khổ là nguồn gốc của sự ngạc nhiên đối với con người ngày nay đang tìm kiếm sức khỏe hoàn hảo và từ chối đau khổ". Tấm gương của ngài về việc đón nhận khổ đau như một con đường để đến với Thiên Chúa làm sáng tỏ hoàn cảnh bi thảm mà nhiều Kitô hữu đang trải qua trong những thời điểm này trên thế giới ở phương Đông, thường bị buộc phải chạy trốn và đánh mất tất cả những gì họ có để tìm kiếm một cuộc sống xứng đáng hơn. "Dưới ánh sáng linh đạo của thánh Rafqa chúng ta được mời gọi sống sự kiên trì, hoa trái của Thánh Thần", đức ông Warcha kết luận, và tấm gương về sự gần gũi của ngài đối với những người đau khổ "dạy rằng ngay cả chúng ta, với tư cách là một Giáo hội, trong chiến tranh và mọi hoạn nạn, phải đối mặt với đau khổ và cảm nghiệm được sự hiệp thông".

(Còn tiếp 1 kỳ)

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
HẠT GÒ VẤP (Nhiệm Kỳ 2024 – 2028)**

CHA LINH HƯỚNG: LM. GIOAN NGUYỄN VĨNH LỘC

- Trưởng Ban Chấp hành: Bà Maria Vũ Thị My Nương
- Phó trưởng Ban CH (Nội vụ): Ông Vincentê Nguyễn Thế Hùng.
- Phó trưởng Ban CH (Ngoại vụ): Ông Đaminh Nguyễn Tiến Ngân.
- Thư ký: Bà Maria Trương Thị Thanh Lợi.
- Thủ quỹ: Bà Maria Trần Thị Tươi



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 100)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	17
◆ Tin CDLCTX GP Kontum	23
✠ Thường huấn năm 2024	25
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Sống 7 ơn Chúa Thánh Thần mỗi ngày	38
◆ Chuỗi thiêng	43
◆ Chữ Tín	47
◆ Đức tin và văn hóa	52
◆ Đọc Sứ điệp Truyền thông năm 2024	57
◆ Phụ nữ Công giáo... lý do để ăn mừng	61